Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI SÁU, SỐ 376 — 1941 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY CHỦ-NHẬT 3 SEPTEMBRE 1939

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 5518

GIÁ MUA BÁO

	3 tháng	6 tháng	1 năm
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	4$00	4$00	2$60	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở.	10.00	5.00	2.50	

Bạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . : 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m.
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Nên có một tờ báo cho đàn bà con gái đọc

II

Báo riêng cho đàn-bà con gái đọc, tưởng nên làm tạp-chí, hoặc là mỗi tháng ra một kỳ hay là hai kỳ, thì có lẽ hơn là ra hàng ngày, vì những bài đăng ở trong báo, tất phải để cho người viết có rộng thì giờ mà suy nghĩ và xem xét, thì mới mong có bổ ích cho người đọc, mà công hiệu mới được nhiều. Và lại, báo ra hàng ngày, thường hay lính tính tản mạn, tạp-chí thì mới có thể giữ được thành ra như một bộ sách giáo-khoa, cho đàn-bà con gái mãi mãi.

Đầu hết bài xã-thuyết, hoặc là bàn về cái chức-vụ quan yếu và cái địa-vị cao trọng của người đàn-bà ở trong gia-đình, hoặc là bàn về cái địa-vị của người đàn-bà ở trong xã-hội, và cái nghĩa-vụ của người đàn-bà đối với quốc-dân. Cái lẽ giáo ở phương Đông phỏng nhân con gái và cái cách giáo-dục con gái thế nào, cùng là cái nghĩa tự-do và bình quyền ở phương Tây thế nào, phải phát minh cho thật kỹ càng, cái gì của ta đở nên bỏ, cái gì của người hay nên học, phải chiếu theo thời thế và cái tính tình tập quán của người mình, phải cân nhắc cái phân số lợi hại nhiều ít thế nào để làm chuẩn đích. Nghị luận phải cho chính đại. lời lẽ phải cho rõ ràng, khiến cho người đọc dễ hiểu.

Thứ tưởng nên đặt một mục ghi chép những câu cách ngôn của các bậc hiền triết đời xưa cũng các bậc hiền triết đời nay ở phương Đông và phương Tây với những câu ngạn ngữ và những câu ca rao của ta có quan-hệ đến việc giáo dục con gái, ta cắt nghĩa thêm ra cho rõ và bàn thêm vào giảng ba câu cho rộng nghĩa ra.

Thứ nữa tưởng nên đặt một mục riêng, đăng những việc hay việc lạ ở trong thế-giới, để làm rộng kiến văn thêm trí thức cho người đọc, và làm thêm vui cho tờ báo nữa.

Đến mục thời sự thì cũng đăng những tin ở các nước có quan-hệ đến thời cục, và những việc qua ở trong nước, phàm gặp những việc có quan-hệ đến đàn-bà con gái, việc hay thì ta tán dương thêm một vài câu, gặp việc dở thì ta bình phẩm thêm một vài lời, đó là theo cái lẽ công thị công phi, mà ngụ ý khuyên răn, tưởng cũng thật có bổ ích cho người đọc.

Sau lại nên đặt một mục để dịch chuyện các nữ-lưu có danh tiếng ở phương Đông và phương Tây xưa kia, dịch đăng dần dần để ghi nhớ lấy những người có công với nhân quần xã-hội, hay là với cương thường phong hóa, và sinh lòng hâm mộ hưng khởi mà vui lòng noi theo.

Sau hết đến mục tiểu thuyết, cũng không nên nhãng bỏ. Ham đọc tiểu thuyết là cái tính chung của loài người, mà đàn-bà lại phần nhiều có cái tính ấy. Vậy nên lựa chọn tiểu thuyết Tây hay là tiểu thuyết Tàu, bộ nào hay mà không hư hại đến sự giáo-dục của đàn-bà, thì dịch đăng để làm quà cho bạn đọc báo.

Còn đến mục văn uyển, cũng nên cẩn thận lắm, vì thơ văn do trong huyết tính mà ra, thường hay xúc mối lương tâm, động mối cảm tình, khiến cho người đọc đắm thắm ngâm-nga rồi tự nhiên cảm hóa. Vậy thơ văn quốc âm, hay là thơ văn chữ tây chữ nho, có bổ ích đến thế đạo nhân tâm, thì ta hãy nhặt bay là dịch; còn những bài có hại đến người đọc thì văn-chương có hay mấy cũng không nên đăng.

Lại đến những điều thường thức của đàn-bà con gái, như là thờ phụng cha mẹ, ăn ở với chồng, dạy nuôi con cái, cùng là cách xếp đặt việc nhà, đối đãi với họ hàng bà con, giá ngày tháng, công việc trong buồng the bếp nước, và việc làm bánh mứt, đều là những việc rất cần thiết, mà ở vào cái buổi tân cựu giao thời này, nữ lắc nữ công, đã nhiều người cho là trần hủ và bó buộc mà không muốn để ý đến, thì ta lại càng không nên quên nhãng lắm.

Đây là ý-kiến xin lấy cái ý kiến thiển-cận mà bàn qua các đại cương như thế, còn đến sự xếp đặt khôn khéo, cho tờ báo thật được hoàn toàn, thật có giá-trị, thì còn nhờ về cái nhiệt-thành và cái minh-thức của những người chủ trì và những người tán trợ. Tôi trộm tưởng rằng đời xưa cũng như đời nay, phương Đông cũng như phương Tây, phép giáo-dục người ta, không gì trọng bằng trí-dục và đức-dục. Nữ-giới nước ta bây giờ, học vấn đã tiến tới, kiến văn đã rộng rãi, về đường trí thức, có lo gì chẳng một ngày một thêm khai-thông: chỉ sợ rằng cái lễ giáo cũ của nước Nam mấy nghìn năm, đã tôn đức được biết bao nhiêu vợ đảm mẹ hiền, làm cho cửa nhà được hưng vượng, chồng con được yên vui, và xây đắp được nền phong hóa cho xã-hội, đều cho là bó buộc, là hủ lậu mà quăng bỏ đi dần dần, thật là một việc đáng lo và đáng tiếc. Vậy tổ chức ra một tờ báo cho đàn bà con gái đọc, không phải là việc phiếm nên hoãn, mà tờ báo nên trong việc đức-dục hơn, cũng không phải là lời bàn hủ đáng cười.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 2 Septembre 1926

Việc nước Pháp

Về cuộc bay Paris Bender-Abbas

Các báo cho tuộc bay Paris-Bender-Abbas là một thể-đoạn bạo nhất xưa nay; từ Paris đến Bender-Abbas, đường xa 5.200 kilomètres, bằng từ Brest đến New York. Các cuộc bay lớn trước đây đều dùng thủy hay và máy phát-động hợp, xem vậy thì biết sức máy của Pa-ri tinh-xảo là.

Cải chánh-sách kiệm ước

Tòa nội-các đã định các sẽ nhất-định về sở chi thu chung năm 1927. Nghe đâu tòa nội-các sẽ trình một khoản của M. Sarraut xin nghị-viện bỏ 100 chức đồng quận trưởng, 20 chức tổng thư ký, và nhiều tòa án hàng hạt.

Đại biểu tại hội Vạn quốc

Đại-biểu của Pháp tại hội Vạn-quốc có MM. Briand, Paul Boncour, Pams là đại-biểu thực-thụ, MM. Da Jouvence Louseur, Labrosse là đại-biểu dự khuyết; MM. Jouhaux, Pasaut, Bartélemy, Serot, Brstid, Cassim, là đại-biểu phụ.

Việc nước Tây-ban-nha

Cải văn đề hội Vạn-quốc

Hãng điện-báo *Havas* báo tin rằng, chánh-phủ Tây-ban-nha không đợi hội-đồng quản-trị quyết nghị ra làm sao, đã công bố rằng, bản chánh-phủ không để tâm đến công việc của hội Vạn-quốc nữa.

Việc nước Đức

Tiền công thợ mỏ

Hội-đồng trị-sự của đảng thợ-thán đương dự bị cuộc hội nghị nay mai ở Cologne có nói hội-đồng đều bợp ý để thi-hành cái chánh sách của chánh-phủ về việc tiền công thợ mỏ trong hạt Ruur, tiền công tăng lên 4 %, cho bằng tiền công trước hồi chiến-tranh.

Việc nước Nhật

Kỷ niệm cái nạn động đất

Ở Tokio, và khắp địa hạt Nhật-bản đã làm lễ kỷ-niệm năm thứ ba về cái nạn động đất.

Giá thóc gạo

Vì mùa màng xem chừng tốt, nên giá thóc gạo đã hạ.

Bất bình người ngoại quốc

Từ ngày 15 septembre sẽ thi-hành bản luật mới về người ngoại quốc. Theo như bản luật ấy, thì về sau nước mà kiều dân Nhật-bản được theo luật nước mình, thì người ở các nước ấy cũng được tường luật của nước mình. Có khoản hạn chế đối với dân Hoa-kỳ. (*Indopacifi*)

Việc Trung-hoa

Ngày 2 Septembre 1926

Việc chiến-tranh ở Hán-khẩu

Ở Quảng-châu có tin gửi đến nói rằng Vũ-Xương và Hán-khẩu đã bị quân của Quốc-dân-đảng chiếm được.

Ở các hạt trung tại Thượng-hải đã thiết quân luật.

Người Nga ở Mãn-châu

Người Trung-hoa chiếm lấy các hội đồng thành-phố, trước kia là hội đồng của người Nga, lại tịch biên các đồ bằng giang của sở Đông thiết-lộ, đáng giá mấy triệu dollars, và bắt sở học-chánh Nga, thế là trừ hết cái thế lực Nga ở Mãn-châu.

(*Indopacifi*)

NGƯỜI ĐỨC LÀM MÁY

Trong các truyện thần tiên ngày xưa, ta thường thấy nói đến truyện làm mây làm mưa, chẳng qua là những việc quái dản bịa đặt ra cho vui câu truyện, chứ làm gì có người làm được mây được mưa, ai ngờ những việc ấy ngày nay thành ra những việc có thể làm được cả. Thực thế năm xưa nhiều nhà bác học Âu-châu đã hô cứu cách dùng tàn bay, điện khí và chất nổ để làm lung đồng không khí cho hơi nước kết ngưng thành mưa; nay người Đức lại mới tìm được cách chế máy. Máy ấy tác là một thứ hơi không độc, mỗi khi phát ra thì giời đầy nửa sương mù không trông thấy gì nữa. Người Đức định dùng máy ấy trong những cuộc chiến-tranh ở không trung, để làm cho tàu bay bên thù bị mây bao bọc không trông thấy gì cả.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nghi làm ơn giải đáp cho tôi việc sau này :

Anh chị tôi sang toàn cả, quán ở Bắc-kỳ, nhà quê có gia-tài điền sản, vẫn đóng góp ở nhà quê như thường, sau lại xuống Haiphong buôn bán, đã 20 năm nay, thì ở Haiphong cũng lại có cửa nhà cơ nghiệp, con gái con gái đều có cả, như hiện vì nỗi còn bé cả, vị thành đinh, nay anh chị tôi muốn làm chúc-thư chia gia tài cho các con, để sau này khỏi sự lôi thôi. Vậy xin hỏi ngài mấy câu sau này :

1. Muốn cho con gái nhiều hơn con gái, có được không ?

2 Nói đến gia-tài nhà quê có phải chiếu lệ trưởng và người lý làm chứng không ?

3. Nói đến gia tài Haiphong có phải lấy chữ hộ-phố và người làm chứng không ?

4. Muốn cho con cháu trong họ từ rượng, cử biên vào chúc-thư, khi anh chị tôi bách tuế chi hậu, rồi của ai người ấy sẽ nhận được không ? hay là phải cho trước ?

5. Muốn để từ ruộng cho con cháu trong họ cày cấy, lưu truyền mãi mãi, mà sau không ai được bán cả, có được không ? Nếu được thì phải làm thế nào ?

6. Chúc-thư làm bằng tiền chỉ hay giấy trắng, mà trước bộ ngay, hay là khi người làm chúc-thư bách tuế chi hậu, rồi mới trước bạ ? Thế nào là phải xin ngài bảo giúp cho.

LỜI ĐÁP. — Trong những câu ông hỏi trên ấy, lắm câu bản báo đã giải đáp nhiều lần mà giải đáp một cách rất kỹ-càng rồi, có lẽ vì ông không xem kỹ cho nên ông lại phải hỏi đó thôi. Vậy nay bản báo xin giải đáp vắn tắt như sau này :

1. Theo như luật ta, người cha muốn cho con nào hơn con nào kém tùy ý, và có thể truất phần con nào cũng được, không ai bắt buộc, không ai ngăn trở được cả.

2. Tuy 3 không phải là nhà cửa ruộng nương ở đâu thì trong chúc-thư phải lấy chữ của lý-trưởng hay hộ-phố và người làm chứng ở đấy đâu. Hễ người làm chúc-thư ở đâu thì phải lấy triện lý-trưởng hay trưởng-phố ở đó và phải có chữ ký nhận thực của hai người kỳ-hào trong hạt mình đang ở.

4. Được, định cho ai, cứ biên vào chúc thư, khi người làm chúc-thư chết rồi thì cứ ai có tên trong chúc thư là người ấy được nhận. Cho trước khi chết cũng được, nhưng không phải là chúc-thư nữa.

5. Câu này đã trước đã giải đáp kỹ. Nếu định cho làm phần hương hỏa thì cứ việc viết vào chúc-thư là hương-hỏa, như thế không ai bán được. Nếu không phải là hương hỏa thì phải ý anh em định cho bán để làm gì ? Cấm trong một kỳ hạn là bao nhiêu thì được, chứ cấm vĩnh-viễn thì cũng như không cho, vậy không cấm mãi mãi được.

6. Chúc-thư phải làm bằng tiền chỉ và chậm lắm phải trước bộ nội trong tháng người ký chúc thư chết (theo định ngày 16 avril 1926).

Ph. h-L.

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ 30 độ
15 giờ 33 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, mới tẻ	11 à 10
— nhì, —	10 50
— ba, —	10 00
Thóc hạng nhất, —	5 70
Ngô —	5 10

Giá họp. — Kỳ tới ngày 4 Sept. 1926, giá gạo ở kho Nhà nước định là 18 $ 28

Thị giá quốc trái

Ngày 17 Août 1926

3 %	hoàn dần	68 l. 90
3 ½ %	hoàn dần	84 l. 70
4 %	vĩnh viễn 1917	46 l. 60
5 %	1918	45 l. 85
6 %	1920	64 l. 90
5 %	hoàn dần 1920	69 l. 35
4 %	1925	95 l. 00

Ngày 3 Septembre 1926

3 %	vĩnh-viễn	49 l. 95
5 %	1915-1916	54 l. 40

Tin tàu. — Tau *Songbo* đến ngày thứ hai 6 septembre hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hong-kong đường Hoi-hao và Fort Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem đi Haiphong chuyến xe lửa số 21 chạy lên Phố-lạng-thương ngày chủ nhật 5 septembre.

Giờ nhận thư suốt từ ngày :

Thư *Recommandé* ngày 4 septembre hồi 15 giờ. Thư thường ngày 5 septembre hồi 16 giờ 30.

Tin nước. — Nước vẫn xuống cả tẹm.

Mực nước sông Hồng-hà ở Hanoi, tức 6 giờ chiều qua tới 6 giờ sáng nay, xuống được cả 18 phân tây.

∴

Chỗ võ Lâm-giờ nước vẫn chảy mạnh, nhưng người ta vẫn bàn khẩu rất.

∴

Chỗ võ Lực-điền nước chảy như thác. Viên kỹ sư Coudurier xét ra chưa thể sao bàn khẩu được. Lán mấy ở miền ấy nay mai sạch cả.

∴

Chỗ võ Hà-lão, việc bàn khẩu xem ra khó nhọc lắm.

∴

Vì võ nhiều chỗ, nước chảy dữ về Hải-dương nhiều, thành thử suốt tỉnh Hải-dương dân cũng lại nhu cũ. Chỉ trừ có một khu nhỏ về phía nam tỉnh, từ sông Bãi-giang đến sông Luộc, một khu nhỏ về phía nam huyện Vĩnh-bảo và một ít ở huyện Đông-triều là không thôi.

Dân cư hiện nay đều phải bắc sàn lên nóc nhà ở hay là tạm trú ở các tập trên mặt đê.

Đường điện thoại, điện báo Hà-nội — Hải-dương vẫn không thông đồng với nhau được.

∴

Về mạn đê Phả-lại-thương nhiều chỗ thấm-lậu, nhưng dân phu và lính khố đỏ khố xanh hộ cứu rất lắm.

Các đồng điền ngập, châu chấu chết không kịp sơ mạn vào một nơi mà kể, cứ hàng đống trôi nổi lềnh bềnh trên mặt nước. Chuột tới ăn chuột bẻ cứ hàng đàn, mọc cắp con bơi vào các đồng cao; Dân lại giết thịt làm thức ăn hàng ngày, vì tiền bắt gạo bắt, nhà nào khá lắm còn được mấy ngày mà ăn thôi.

Nhân ấy thép lại, các người làm việc đều phải xếp quần tận hạn, bắt đồng lên mà nghỉ xem có làm việc.

∴

Đường Cao-lãnh đi Bắt-bạt (Sơn-tây) bị ngập hai quãng là 1. từ địa-phận làng Qui-mông đến Cao-Tah dài cả đi 20 thước mà ngập sâu đến 20 phân tây; 2. ở địa phận làng Yên-đài 3 thước và sâu 15 phân tây.

— Đường Cầm-đài đi Bắt-bạt bị ngập ở chỗ làng Trì-phụ trông ra, dài đến 16 thước và sâu 20 phân.

— Đường hàng tỉnh số 11 là đường Trung-hà đi Hưng-hóa và Phú-thọ tuy còn xấu nhưng đã đi lại được rồi, các cậu bắc tạm ở km. 64 chỉ chịu nổi các xe nhẹ mà thôi.

Các quan thủ hiến và Saigon dự hội-đồng chánh-phủ. — Các quan thủ-hiến các sở đều đáp tàu *Amboine* ở Haiphong chạy sáng hôm nay đi vào Saigon dự hội-đồng chính-phủ. Quan Thống-sứ Robin thì mồng 9 này mới khởi hành, nhưng ngài đi đường bộ. Quan Thiếu-Hoàng-trọng-Phu có dự hội-đồng ấy cũng đến ngày 10 septembre mới đi đường bộ khởi hành.

Cái vấn đề trị thủy tại Nhật-bản đại hiệu việc. — Sáng qua, quan cai trị Douguet, đại diện quan Thống-sứ tại Bắc-kỳ nhân dân đại-biểu việc, quan Kỹ-sư lục-lộ Lomel, quan chánh tòa nhì Lotzer, phó Thống-sứ, có đến cái chương-trình về việc bộ đê, trị-thủy của nhà nước dự định nói cho đồng viện biết. Ý nhà nước muốn kíp thi-hành việc ấy cho mau xong, mà muốn thi hành cho chóng xong thì cần nhất là phải có đủ nhân-công mới được. Nhà nước cũng sang giao việc đắp đê cho các nhà thầu khoán làm thì tiện việc mộ lấy nhân công ở các miền vùng mới bị lụt.

Nhân nói đến nhân-công, có nhẽ ông nghị xin nhà nước hãi cái lệ cho đem nhân-công sang Nouvelles Hébrides và Nouvelle Calédonie đi, để đem nhân-công ấy về Nam-kỳ mà khai khẩn còn hơn. Nếu không bắt buộc được việc cho đem nhân công sang Tân-thế giới, thì cũng phải tạm hãi trong ba năm, để nhân công ở nhà, hộ xong đê rồi có cho mộ đi bấy giờ hãy cho mộ.

Quan cai-trị Douguet có bảo rằng nhà nước sẽ hạn-chế việc mộ phu Bắc-kỳ sang Tân-thế-giới, để cho dân có thể ở nhà mà tự đắp lấy đê của mình giữ cái nạn thủy-ai rất thê thảm đi.

Còn việc mộ phu thì không có cái lệ bắt như quan bắt phu

Việc đắp đê cần phải có nhiều nhân-công, nhiều các tay chuyên-môn phân đi trông coi các ngả. Vậy phải liệu cách làm sao mà giữ lấy nhân-công ở các ngả đê mới được. Người ta đã nghiệm ra rằng phàm phu làm, hễ chậm phát tiền công, là tản mác mất, thành thử lại phải đăng đàn những phương-pháp về việc hành chính. Vậy nay sẽ đặt ra mỗi tỉnh một người giữ về việc phát tiền công cho phu, từ mỗi tuần lễ, lại phát một lần.

Có ông nghị-viên xin rằng việc đắp đê đừng cho người Khách đứng làm, mà giao cho người Nam đứng làm mới được, vì người Nam thì lợi hại có quan thiết đến mình. Có ông xin để xong vụ gặt tháng mười này đã, rồi hãy khởi công làm đê, để cho kẻ đi trẻ ngại cho việc gặt hái. Có ông xin đặt mỗi tỉnh hai người điều-chú lên là những

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

người trực tiếp có lợi hại, đứng trông coi đê trong hạt mình.

Sau quan cai trị Dauguet có hỏi nghị viện lượng xem có thể mộ được số phu sau này phân đi các tỉnh chăng:

Hà-đông	6 000 phu;
Hải-dương	5.000 » ;
Hưng-yên	5.000 » ;
Bắc-ninh	4 000 » ;
Thái-bình	4.000 » ;
Hà-nam	3 000 » ;
Sơn-tây	2.000 » ;
Nam-định	2 000 » ;
Phúc-yên	2 000 » ;
Tổng cộng...	33 000 phu;

thì nghị-viên các hạt ấy đều trả lời rằng nếu nhà nước trả cao công thì mộ chẳng khó gì.

Về việc đắp đê thì không thể khởi hành luôn cả một lúc được. Vậy năm 1926 — 1927 này, hãy bắt đầu đắp các đê về hạt Bắc-ninh, Hải-dương, Hưng-yên, rồi đến Hà-đông, Sơn-tây, Thái-bình, về những phận đê sông Hồng-hà, đê hữu-ngạn sông Luống và sông Luộc.

Có ông nghị-viên xin đào thêm các sông con, có ông xin làm thêm các chỗ chứa nước, cũng có ông nói rằng trong chương-trình hộ đê của nhà nước chẳng có gì thay đổi cả, tự lúc đặt cuộc Bảo-hộ tới giờ, vẫn cứ một lối đắp đê cho cao, thế mà cứ động nước lên là vỡ đê, làm cho nhân dân phải khốn khổ.

Một việc lôi thôi tại Nghị-viện. — Sáng hôm qua có mấy ông nghị-viên ở Thái-bình, Haiphong và Hanoi có phản đối về việc ông Bùi-đình-Tá là thư-ký riêng của hội-đồng trị-sự Bắc-kỳ nhân dân đại-biểu viện cũng vào ngồi dự hội-đồng như các ông nghị khác. Nguyên ông Tá không có chân nghị-viên cho nên mấy ông nghị nói trên kia có xin mời ông ra khỏi nhà hội, lấy lẽ rằng theo như lệ luật đang thi hành thì người ngoài không được dự hội-đồng, vì nghị-định ngày 25 mars 1913 điều 52 có nói rằng: « Ngoại các nghị-viên và ngoại quan Thống-sứ, quan Toàn-quyền hay là đại-biểu của các quan thì không ai được vào phòng hội-đồng cả ».

Vậy ông Bùi-đình-Tá không phải là đại-biểu quan Thống-sứ mà cũng không phải là đại-biểu quan Toàn-quyền cho nên các ông xin mời ông ra ngoài nghị-viện.

* *

Có mấy ông nghị-viên xin từ chức ngay buổi họp hội-đồng thứ nhất là MM. Ng-đức-Gỹ nghị-viên Hà-đông, Ngô-văn-Phú nghị-viên Hanoi và Trần-minh-Thu nghị-viên Bắc-ninh.

Muốn bán một cái nhà số 86, Bd Carreau (đường Phố-nhi). Hỏi tại Luật-sư Mourlan số 40, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ, Hanoi. 5.864

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Rước đèn. — Đến tối thứ hai 6 septembre này có rước đèn họp tại trước cửa tòa Đốc-lý 9 giờ 15 khởi hành, qua các đường phố sau này:

Đường Dămiré, Amiral Courbet, de France, Général Galliéni, Laubarède, Bobillot, Paul Bert, Francis Garnier, hàng Đào, hàng Bồ, hàng Bát-đàn, hàng Điếu, Cửa-đông (Général Bichot) Maréchal Joffre.

Hỉ-tín. — Bản-quán tiếp được thiếp báo tin mừng rằng đến ngày 18 septembre 1926 hồi 16 giờ rưỡi, M. Jean Brunetsaud là Đại-lý Công-ti xe điện, thưởng thụ Chiến thư bội-tinh và Học-chính bội-tinh sẽ làm lễ thành-hôn tại tòa Đốc-lý Hanoi cho lệnh-ái là cô Simonne đẹp duyên với M Marcel Bergier là kiểm soát sở xe-lửa Đông-dương, thưởng thụ Chiến-thư bội-tinh.

Bản quán có lời mừng cả hai họ.

Sách mới tiếp được. — Tây-hồ Phan-chu-Trinh, trên lịch sử cận đại Việt-Nam, M. Mân-châu Ng.-mạnh-Bổng soạn-thuật, in tại nhà in Ng.-Kính công-ty, khổ 145×205. 102 trang, giá bán mỗi quyển 0$35.

* *

Quarante morceaux de récitation française, dùng cho lớp sơ đẳng các trường Pháp-Việt của M. Nguyễn-Đức-Phong, dày 70 trang, giá bán 0$25 một quyển. In và bán tại Nghiêm-Hàm ấn quán.

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Triền sông Hồng-hà

	3 Sept. hồi 6 giờ	3 Sept. 18 giờ	4 Sept. hồi 6 giờ
Lao-kay . .	77 84	79.19	78.69
Yên-bây . .	29.01	28 91	29.91
Việt-trì . . .	13.55	13.40	13.25
Hanoi . . .	8.40	8 33	8.15
Vạn-yên . .	6.80	6 10	6.40
Hòa-bình . .	5 96	5.88	5.75
Tuyên-quang.	8.10	7 40	6.60
Phủ-đoan . .	23.13	22.88	22.18
Phủ Yên-bình	2.87	2.50	1 60

Triền sông Thái-bình

	3 Sept. hồi 6 giờ	4 Sept. hồi 6 giờ
Thái-nguyên .	21.41	20.72
Lâm	4.50	4.30
Phủ-lạng-thương	6.12	5.90
Đáp-cầu . . .	6.00	6.00
Phả-lại . . .	4.31	4.19

COUPONS TƠ LỤA TÂY
Kể từ ngày 16 Août 1926 giờ đi; hiệu V. DEMANGE Hanoi, có để ra bán rất nhiều miếng vụn, tơ lúa tây, giá rất hạ. Lại có cả vải thâm giá đặc biệt 0$22 một thước và láng chéo-go tốt 2$00 một miếng đủ hai quần.

Ở TAM-ĐẢO ĐÃ VỀ
Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé
Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giây nói 395
Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.
Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh siền, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.
Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.
Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều.
Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa. 5854

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22, Máy nói số 150
Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC
Thứ sáu 3 Septembre khai trường.
Đơn xin học phải gửi đến ông hiệu trưởng, 22, phố Nhà thờ (Rue Lamblot) và phải đính giấy khai sinh.
Học trò đến một mình không có người nhà đưa thì không nhận.

Ai tín. — Bản-quán được tin buồn rằng Mme Vũ-thị-Nhâm là thân-mẫu M. Hoàng-văn-Chuyên, vừa mới tạ thế ngày 4 septembre 1926. Đến ngày 5 septembre 1926, hồi 8 giờ sáng sẽ làm lễ an táng. Vậy xin có mấy lời kính-viếng cụ, chia buồn với M. Chuyên và qui-quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau đớn có lời cáo phó để các cụ, các quan, các ông, các bà biết cho rằng thân-mẫu, nhạc-mẫu và tổ-mẫu chúng tôi là:

Mme VŨ-THỊ-NHÂM

bất hạnh tạ thế ngày 4 tháng chín tây tại nhà ở xóm Khâm-thiên, năm nay hưởng thọ 67 tuổi.

Chúng tôi định đến ngày chủ-nhật 5 septembre này hồi 8 giờ an-táng tại địa phận làng Trung-phụng (Khâm-thiên).

Con trai:	Hoàng-văn-Chuyên.
Con gái:	Hoàng-thị-Thuần, Hoàng-tâm-Ý, Hoàng-thị-Nhị,
Con rể:	Đinh-văn-Phụng, Hà-trọng-Bằng, Nguyễn-sĩ-Thái,

cùng cả gia-quyến bái cáo.

Tại trường Bảo-hộ. — Quan đốc trường Bảo-hộ có lời bá cáo cho các học sinh bị đuổi tạm về việc bãi khóa ngày 10 tháng Avril mới rồi biết rằng: Trừ ra những người đã học hai năm trong một ban rồi mà các bài thi về sáu tháng đầu niên học đã được phân điểm vào hạng khá thì mới được lên lớp, còn ngoài giả phải học lại ở ban mình.

Vì có công trong việc trị thủy. — Các người trong sở Thương-chính có tên sau này vì có công trong việc trị-thủy vừa rồi, nên đều thưởng mỗi người một đạo tưởng lục:

Lê-thanh-Quế, thư ký hạng nhất, Đỗ văn Khoát, Vũ văn Học, thị dịch hạng ba, Đỗ văn Khoát, bếp, Ng. văn Đang, phó quản hạng nhất, Ng. văn Thọ; thị dịch hạng ba, Bùi Mộ, thị dịch hạng tư.

Ngạch công chính. — Các viên tá-sự chuyên môn có tên sau này, đã tốt nghiệp tại trường Khoa học Thực hành (lớp cao đẳng trường công chính) nay đều được bổ cán sự lục lộ (agent voyer):

MM. Ng. văn Chiêu, Vọ văn Quế, Ng-duy-Tỵ, Khúc-Đản, Phạm văn Nhiên, Bùi xuân Đức, Trần-Trân.

Cần mua quốc-trái Đông-pháp 50$00 trả giá rất cao, hỏi tại: Fonderie Tonkinoise, Hoàng-xuân-Lan, 53bis Avenue Henri d'Orléans, Hanoi.

Ngạch tòa sứ. — M. Trần-đức-Huy, ký lục thượng hạng hạng nhất, nay được về hưu, kể từ ngày 1er août 1926 trở đi. Đồng niên hưu bổng là 432 p.

Ngạch vô tuyến. — M. Nguyễn văn Đan thư ký vô tuyến, nay đã làm việc tại tàu *PaulBert* một lần 6 tháng nữa kể từ ngày 28 août 1926.

M. Ng-Huệ thư ký vô tuyến, nay đã làm việc tại tàu *Tonkin* kể từ ngày 8 août 1926 trở đi.

Ngạch tri châu. — M. Phạm-văn-Khai, tri châu hạng ba ở Bắc-ninh, được về hưu trí, kể từ ngày 1er avril 1926 Hưu bổng mỗi năm là 226 p.

Trục xuất cảnh ngoại. — Những người Trung-hoa tên là Vong-Ung, Tchi-Yech và Phun-a-Pat không có chỗ trú sở nhất-định ở Đông-dương nên phải trục ra khỏi địa hạt.

AI MUỐN HỌC TIẾNG PHÁP MỘT MÌNH?
Nếu mua quyển LA LANGUE FRANÇAISE EXPLIQUÉE EN ANNAMITE của ông Nguyễn-hoài-Đĩnh, Nguyễn-Điền và Nguyễn-bá-Phồ. Giá 0$80 ở xa thêm 0$20 cước.
Viết thư cho M. Nguyễn-hoài-Đĩnh trường Yên-thành, Hanoi. 5.857

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều [illegible] —
KHÁM BỆNH: [illegible]
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 22.
Giây nói số 226

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!
Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:
1° Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.
2° Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.
3° Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.
Mỗi quyển . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10
Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI
5701

Được thưởng kim-tiền. — M. Phạm-văn-Tâm, thông ngôn tại Tòa-án Cai trị, quán làng Giáp-nhị, tổng Thịnh-liệt (Hà-đông), mới được thưởng kim tiền hạng ba.

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy. — Ngày hôm nay, 3 septembre 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thủy như sau này:

Tại ga xe hỏa

Số người đến:	60 người	Âu
	1591 —	Á
Số người đi:	33 —	Âu
	1678 —	Á

Tại bến tàu thủy

Số người đến:	13 người	lính
	410 —	Nam
Số người đi:	13 —	lính
	547 —	Nam

Giúp dân bị lụt. — Bản quán có tiếp được một số tiền là sáu mươi mốt đồng ba hào (61$30) của mấy viên chức làm việc ở sở Thương-chính ở Ha-trai đứng quyên để giúp dân bị lụt. Số tiền ấy bản quán sẽ gởi cho hội-đồng cứu-tế.

Phương danh quý tính các nhà từ-thiện như sau này:

MM. Ẩn-danh 3 p. Ẩn-danh 3 p. Ettori 2 p. Ẩn danh 1 p. Phan-kế-Tuyển 3 p. Trần-v-San 3 p. Ng-văn-Thường 3 p. Phạm-v Thư 3 p. Mai-văn-Quế 2 p. Ng-văn-Triệu 2 p Bùi-văn-Tranh, Phạm-viết-Lễ, Cao-xuân-Quế, Ng-văn-Chi, Phạm-đức-Tuệ, Hà-Dục, Lê-v Phan, Vũ Phúc, Phạm-Lam, Lương-viết-Thiêm, Bếp-Quý, Trần-v-Cửu, Đỗ văn-Tý mỗi vị quyên 1 p. Ký-mục Côn-Sơn Vũ-hữu-Nghĩa 3 p. Trần-v-Huyên 2 p. Trần-đình-Vũ 1 p.50, Vũ-hữu-Đĩnh 1 p.50, Đặng-ngọc-Tài 1 p.50, Trần-văn-Tạo 1 p 50, Đỗ văn-Đản 1 p, Phu đội muối 5 p. Ẩn danh 6 p.30, Cộng tất cả là 61$30.

PHIM ẢNH TÀU!!! TRUYỆN TÀU!!!
Người Tàu đóng trò!!!
Của đại hiệu làm phim ảnh ở bên Tàu gửi sang đem chiếu tại rạp
FAMILI CINÉMA
Phố hàng Buồm Hanoi
Bắt đầu từ thứ [illegible]
3 Septembre 1926
Chương trình thứ nhất
Một chuyện ái-tình rất hay và làm trò rất vui

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI
Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux ».
Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.
Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gia, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.
Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 414

Đánh người bị thương. — M. Ng-viết-Thọ, 24 tuổi, làm bồi ở đường Thanh giám, can việc đánh người lính khố đỏ tên là Đoan bị thương nên đã phải bắt giam xét.

Cái nạn ô tô ở đường Phủ lý. — Sở mật thám đã cho xét về cái nạn ô tô xảy ra ở đường Phủ lý lên Hanoi mà một bà lão tên là thị-Thi, 65 tuổi bị thương.

Nạn ô tô. — Ngày hôm qua vào hồi 7 giờ rưỡi chiếc ô-tô số T 3535 đi ở ngoài bờ sông tới chỗ cột đồng hồ thì đụng phải Nguyễn-thị-Nhạn nhà ở sở máy sợi cũ, người bị xây xát ít nhiều.

Phu xe và cai xe. — Nguyễn-công-Triệu cai xe nhà ở trong bảo tàng viện Maurice Long, thuê tên phu xe tên là Công, lừa một cái xe số HTDN 48 cùng các đồ ở cái xe ấy đáng giá tất cả 2 trăm đồng.

Lại vứt xác. — Sáng hôm nay hồi 7 giờ người ta thấy một cái xác đứa bé con gái lên 3 tuổi vứt ở cống ở trước sở Thú-y, mình đứa bé không có thương tích gì, nên đã đưa vào nhà xác.

Bình-địa ba đào. — Tối thứ bảy và tối chủ nhật sau đây là ngày mồng 4, mồng 5 septembre tại rạp Cải-lương Hý-viện hàng Bạc sẽ diễn tấn kịch « Bình-địa ba đào » của ông Á-nam Trần-tuấn-Khải soạn để lấy tiền cứu giúp các dân bị lụt. Các tay tài-tử diễn giúp kịch hôm đó toàn là những ông đứng đắn tòng sự tại các công sở, vì nhiệt tâm cứu giúp anh em trong nơi nước lửa, nên không quản công phu khó nhọc sẽ trổ hết tài hoa để hiến bà con một cuộc mua vui vì nghĩa.

Bà con ta còn ai là không biết cái tình cảnh điêu-linh của đồng bào hiện đương chìm đắm trong nơi cát dập sóng vùi, bởi nên ít bữa nay đã có nhiều người ra tay hô hào để cứu giúp, nào là quyên tiền, nào là diễn hát, kể chẳng thiếu chi. Tuy vậy mong một tấc keo cứu muôn trượng đục, chẳng là chưa thấm vào đâu, ai là kẻ có lương tâm đối với cảnh đó không phải đau lòng rơi lụy. Vậy ước ao rằng, đến hôm ấy các nhà từ thiện ta sẽ lấy lòng nghĩa sẵn, cổ động trong đám bà con anh em bảo nhau kẻ ít người nhiều bớt chút tiền tài bất phí cùng đến dự cuộc cho đông thì cái quả phúc ấy tưởng không to tượng đức chuông nào tày.

Trong hai buổi hát ấy tiền chi thu được bao nhiêu sẽ xin đăng lên báo chương để đồng nhân cùng lãm và xin cử mấy ông đi đến miền bị lụt phát ngay cho các nạn dân.

Trong khi hát không quyên tiền

Hội-chợ Hanoi
Mọi việc ở Hội-chợ năm nay sẽ bắt đầu từ ngày 28 Novembre, đến ngày 12 Décembre thì thôi.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT
Vì hiệu bào chế Montès, 51 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
Viết thư mà hỏi giá.

So 57

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bấy giờ *Bát-vương* mới đứng dậy lại, trỏ mặt *Vương-khâm* mà mắng rằng:

— Nếu mày còn làm càn một lần nữa thì ta tất phải giết chết. Nay ta hãy hoãn cái mạng chết mày đó!

Bát vương nói xong, có ý căm-tức mà quay ra. *Vương-khâm* phủ-phục ở trước mặt *Tống Chân-tôn* mà xin tạ tội.

Tống Chân-tôn phán rằng:

— *Bát-vương* là một bậc ái-thần của đức tiên-đế, ta còn phải nhường, huống chi nhà-ngươi. Từ nay bất cứ việc gì, nhà ngươi cũng nên phải lảng tránh mới được.

Vương-khâm dập đầu lạy tạ. Khi về đến trong phủ kho-mật, *Vương khâm* căm-tức *Bát-vương*, muốn nghĩ cách báo thù, mới viết một tờ mật-thư, sai người tâm-phúc đi gấp ngày đêm, thẳng đường sang *U-châu*, đã tâu với *Tiêu thái-hậu*.

Trong tờ mật thư của *Vương-khâm* nói hiện nay Trung-quốc thiên-tử thăng-hà, vua mới lên ngôi, trong triều chẳng còn ai là lương-tướng cả. Nếu thái-hậu nhân dịp này sai một viên đại-tướng đem quân sang đánh thì quyết có thể phá vỡ được Trung-quốc vậy.

Tiêu thái-hậu tiếp được tờ mật-thư liền cùng các quan triều-thần thương nghị. *Tiêu-thiên-hựu* tâu rằng:

— *Da-luật-hưu-kha* đóng đồn ở *Vân-châu*, đã nhiều lần xin đem quân đi đánh *Tống*, nay nhân Trung-quốc đang có tang, lại không biết phòng bị tài chỉ đánh một trận, tất có thể thành công được.

Tiêu-thiên-hựu nói chưa dứt lời thì quyền-liêm tướng-quân là *Vương-kim-tú* quì xuống tâu rằng:

— Vua *Tống* khéo dùng nhân-tài, các quan tướng-soái ở ngoài biên-giới, đều là những tay anh-hùng. Lời tâu của *Vương-khâm*, chưa lấy gì làm đích-thực, nếu ta đem quân sang đánh, đã chắc đâu giữ được vạn toàn. Kẻ hạ-thần có một kế, khiến cho Trung-quốc phải dâng nộp đất *Sơn-hậu* chín châu mà không cần đến việc động-binh vậy.

Tiêu thái-hậu hỏi:

— Nhà-ngươi có kế gì?

Vương-kim-tú tâu rằng:

— Thái-hậu nên sai người đưa một bức thư tỏ tình giao-hiếu với Trung-quốc, rồi kể hạ-thần cùng *Ma-lý chiêu cáo* và *Ma-lý khánh cáo* đem năm nghìn quân ra đóng ở biên-giới *Hà-đông*, hẹn cùng người *Tống* hội-hiệp để thi võ-nghệ. Nguyên nghề bắn cung của kẻ hạ-thần thì thật thiên-hạ không hai, còn *Ma-lý chiêu cáo* sở trường về nghề đánh giáo và *Ma-lý khánh cáo* sở-trường võ nghề cưỡi ngựa. Trung-quốc biết vậy, tất chọn những người có võ nghệ, cho ra thi tài với thần-đẳng. Hễ Trung-quốc còn có người đối thủ với thần-đẳng thì hãy nên hoãn trong mấy năm rồi sẽ tiến đánh; nhược bằng thi với thần-đẳng không nổi thì đủ biết rằng Trung quốc không có người tài, bấy giờ thái-hậu ngự giá thân-chinh, thẳng tới *Biện-kinh*, khó gì mà không chiếm-đoạt được hết giang-sơn nhà *Tống*.

Tiêu thái-hậu nghe lời tâu, rất lấy làm bằng lòng, liền viết một bức thư, sai sứ đi sang *Biện kinh* đệ dâng *Tống Chân-tôn*.

Bức thư như sau này:

« *Vua Liêu là Tiêu thái hậu thư*
« *đệ Đại-Tống hoàng-đế bệ-hạ.*

« *Vừa rồi, tôi nghe Trung-quốc có*
« *tang, chưa kịp tố tình phúng-viếng*
« *thật xin cam chịu tội lỗi.*

« *Trộm nghĩ hai nước cùng nhau*
« *giao hiếu, từ xưa vẫn cho là việc*
« *hay. Bấy lâu vì cuộc binh đao, để*
« *đến mỗi trăm họ phải lầm than*
« *khổ sở, tôi nghĩ rất lấy làm thương*
« *xót.*

« *Nay tôi có cho ba viên tiểu-thần*
« *đến chỗ biên-giới ở Hà-đông, để*
« *cùng vua tôi Trung-quốc lập một*
« *cuộc hội liệp, nhân tiện thương nghị*
« *về việc nghỉ quân, và chia định bờ*
« *cõi, khiến cho ngoài biên giới từ nay*
« *khỏi sinh biến cố, trăm họ đều được*
« *yên nghiệp làm ăn*

« *Dám xin hoàng-đế bệ hạ lưu-ý*
« *về việc ấy ».*

Tống Chân-tôn tiếp được bức thư, liền họp các quan văn võ triều-thần thương-nghị mưu kế. *Khấu-chuẩn* tâu rằng:

— Xem bức thư của *Tiêu thái-hậu*, lời lẽ kiêu-căng, là có ý muốn khoe võ-lực cùng Trung-quốc. Bày ra cuộc hội liệp này, chẳng qua lại đến gương và thi bắn mà thôi, vậy đường đường Trung quốc ta, há lại chẳng có ai địch-thủ được hay sao! Dám xin bệ hạ giáng chỉ truyền lấy những tay văn võ toàn tài cho ra hội-liệp.

Tống Chân tôn nói:

— Các bậc lương-tướng đời tiên-đế, ngày nay đều đã già cả. Cha con nhà *Dương-nghiệp* chỉ còn có một mình *Dương diên-chiêu*, khi trước bị đầy ra *Trịnh-châu*, tiên-đế đã tha cho về triều, mà từ bấy đến nay, chẳng thấy tin tức chi. Còn các quan soái-thần khác thì ta e khó lòng địch nổi tướng *Liêu* vậy.

Khấu-chuẩn lại tâu rằng:

— Bệ-hạ nên sai sứ lại sang *Trịnh-châu* tìm *Dương-diên-chiêu*.

Tống Chân-tôn nghe lời, tức thì sai sứ đi sang *Trịnh-châu* tìm *Dương-diên-chiêu*, nhưng hễ sứ dò la mà chẳng biết tông-tích ở đâu.

Sứ-giả đem việc ấy hỏi quan thái-thú ở *Trịnh-châu* thì quan thái-thú trả lời rằng:

— Từ khi tiên-đế giáng chỉ xá tội cho *Dương diên-chiêu* thì *Dương-diên chiêu* đã về triều rồi.

Khi sứ-giả về tâu, *Tống Chân-tôn* rất lấy làm lo phiền. *Bát-vương* tâu rằng:

— Để kẻ hạ-thần xin đến *Vô-ninh-phủ* dò hỏi xem sao.

Tống Chân-tôn nói:

— Đó là một việc khẩn-yếu của triều đình, nhà-ngươi nên phải hết lòng.

Ngay ngày hôm ấy, *Bát-vương* đi đến *Vô-ninh-phủ*, vào yết-kiến *Dương lệnh-bà* cùng *Thái-quận Sài* phu-nhân, để dò hỏi tin-tức *Dương diên-chiêu*.

Dương lệnh-bà nói:

— Từ khi lục-lang nhà tôi phạm tội phải đầy ra *Trịnh-châu*, vẫn chưa thấy trở về, ngày nay điện-hạ muốn tìm, lão-thiếp này cũng không biết ở đâu vậy.

Bát-vương nói:

— Tân thiên-tử lên ngôi, đã có lệnh ân-xá và gọi về triều thì lục-lang cũng nên vì nước nhà giúp sức, há tất lại giấu diếm.

Thái quận Sài phu-nhân nói:

— Xin thư cho mấy ngày, để chúng tôi sai người sang *Trịnh-châu* tìm về, sẽ bảo vào bái-yết điện-hạ.

Bát vương hiểu ý, cáo từ ra về, tâu với *Tống Chân-tôn*, nói nhà họ *Dương* cũng chẳng biết *Dương-diên chiêu* ở đâu cả. *Tống Chân-tôn* nghe lời tâu, đang có ý buồn bã thì bỗng tiếp được tờ cáo-cấp của các quan tướng-soái ở ngoài biên-giới.

Trong tờ cáo-cấp nói:

— Quân *Liêu* kéo đến miền biên-giới *Hà-đông*, cướp phá bờ-cõi, nhân-dân rất lấy làm lo sợ, vậy thần-đẳng phải sai người phi báo, để tâu lượng trên chỉ-phán.

Tống Chân-tôn hỏi các quan văn võ triều-thần rằng:

— Việc này biết sai ai cho được?

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

On s'est massacré dans la chapelle. Le dedans, redevenu calme, est étrange. On n'y a plus dit la messe depuis le carnage. Pourtant l'autel y est resté, un autel de bois grossièrement adossé à un fond de pierre brute. Quatre murs lavés au lait de chaux, une porte vis-à-vis l'autel, deux petites fenêtres cintrées, sur la porte un grand crucifix de bois, au dessus du crucifix un soupirail carré bouché d'une botte de foin, dans un coin, à terre, un vieux châssis vitré tout cassé, telle est cette chapelle. Près de l'autel est clouée une statue en bois de sainte Anne, du quinzième siècle; la tête de l'enfant Jésus a été emportée par un biscayen. Les français, mais ces un moment de la chapelle, puis délogés, l'ont incendiée. Les flammes ont rempli cette masure; elle a été fournaise; la porte a brûlé, le plancher a brûlé, le Christ en bois n'a pas brûlé. Le feu lui a rongé les pieds dont on ne voit plus que les moignons noircis, puis s'est arrêté. Miracle, au dire des gens du pays. L'enfant Jésus, décapité, n'a pas été aussi heureux que le Christ.

Les murs sont couverts d'inscriptions. Près des pieds du Christ on lit ce nom: *Henquinez*. Puis ces autres: *Conde de Rio Maior. Marques y Marquesa de Almagro (Habana)*. Il y a des noms français avec des points d'exclamation, signes de colère. On a reblanchi le mur en 1849. Les nations s'y insultaient.

C'est à la porte de cette chapelle qu'a été ramassé un cadavre qui tenait une hache à la main. Ce cadavre était le sous-lieutenant Legros.

On sort de la chapelle, et à gauche, on voit un puits. Il y en a deux dans cette cour. On demande: pourquoi n'y a-t-il pas de seau et de poulie à celui-ci? C'est qu'on n'y puise plus d'eau. Pourquoi n'y puise-t-on plus d'eau? Parce qu'il est plein de squelettes.

Le dernier qui ait tiré de l'eau de ce puits se nommait Guillaume Van Kylsom. C'était un paysan qui habitait Hougomont et y était jardinier. Le 18 juin 1815, sa famille prit la fuite et s'alla cacher dans les bois.

La forêt autour de l'abbaye de Villers abrita pendant plusieurs jours et plusieurs nuits toutes ces malheureuses populations dispersées. Aujourd'hui encore de certains vestiges reconnaissables, tels que de vieux troncs d'arbres brûlés, marquent la place de ces pauvres bivouacs tremblants au fond des halliers.

Guillaume Van Kylsom demeura à Hougomont « pour regarder le château » et se blottit dans une cave. « Je crois l'y découvrirent. On l'arracha de sa cachette, et, à coups de plat de sabre, les coups battants se firent servir par cet homme effrayé. Ils avaient soif; ce Guillaume leur portait à boire. C'est à ce puits qu'il puisait l'eau. Beaucoup burent là leur dernière gorgée. Ce puits, où burent tant de morts, devait mourir lui aussi.

Après l'action, on eut une hâte, enterrer les cadavres. La mort a une façon à elle de bâcler la victoire, et elle fait suivre la gloire par la peste. Le typhus est une annexe du triomphe. Ce puits était profond, on en fit un sépulcre. On y jeta trois cents morts. Peut-être avec trop d'empressement. Tous étaient-ils morts? La légende dit non. Il paraît que, la nuit qui suivit l'ensevelissement, on entendit sortir du puits des voix faibles qui appelaient.

Ce puits est isolé au milieu de la cour. Trois murs mi-partis pierre et brique, repliés comme les feuilles d'un paravent et simulant une tourelle carrée, l'entourent de trois côtés. Le quatrième côté est ouvert. C'est par là qu'on puisait l'eau. Le mur du fond a une façon d'œil-de-bœuf informe, peut-être un trou d'obus. Cette tourelle avait un plafond dont il ne reste que les poutres. La ferrure de soutènement du mur de droite dessine une croix. On se penche, et l'œil se perd dans un profond cylindre de brique qu'emplit un entassement de ténèbres. Tout autour du puits, le bas des murs disparaît dans les orties.

Ce puits n'a point pour devanture la large dalle bleue qui sert de tablier à tous les puits de Belgique. La dalle bleue y est remplacée par une traverse à laquelle s'appuient cinq ou six difformes tronçons de bois noueux et anky losés qui ressemblent à de grands ossements. Il n'a plus ni seau, ni chaîne, ni poulie; mais il a encore la cuvette de pierre qui servait de déversoir. L'eau des pluies s'y amasse, et de temps en temps un oiseau des forêts voisines vient y boire et s'envole.

Une maison dans cette ruine, la maison de la ferme, est encore habitée. La porte de cette maison donne sur la cour. A côté d'une jolie plaque de serrure gothique il y a sur cette porte une poignée de fer à trèfles, posée de biais. Au moment où le lieutenant hanovrien Wilda saisissait cette poignée pour se réfugier dans la ferme, un sapeur français lui abattit la main d'un coup de hache.

(A suivre)

Những bộ sách đều đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn. bán giá như sau này

Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	*Ở xa phải trả thêm tiền cước.*
— II	269 —	0 45	Mỗi quyển. . . . . 0 $ 20
— III và IV	190 —	0 30	Cả bốn quyển gởi làm một
— V và VI	183 —	0 40	gói 0 60

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ở chỗ nhà thờ riêng, hai bên cũng đánh giết nhau dữ-dội. Ở trong bày giờ vắng-vẻ tĩnh-mịch thì có một vẻ lạ-lùng. Từ năm có việc ra-qua đến giờ thì không ai tìm lẽ ở đó nữa. Vậy mà cái bàn-thờ vẫn còn nguyên vì một cái bàn thờ bằng gỗ thô kệch, kê tựa vào một cái nền đá đã nguyên không mài chạm chi hết. Bên bên tường quét qua một lượt vôi trắng, một cái cửa cái chính giữa bước vào với hai cái cửa sổ nhỏ trên xây cuốn. Trên cửa vào một cây thánh-giá lớn bằng gỗ; trên cây thánh-giá thì một cái lỗ-hổng vuông đặt nút bằng nắm rơm. Trong một xó ở dưới đất thì một cái khung cũ, kính đã vỡ cả. Cánh-tượng chỗ nhà thờ ấy hiện bây giờ như thế. Gần bàn thờ thì có một bức hình thánh bà *Anne*, từ đời thế kỉ thứ mười lăm, đóng đanh trên vách; cái đầu đức chúa *Giê-du* thì đã bị một viên trái-phá bắn vào phăng đi mất rồi. Quân nước Pháp cướp được cái nhà thờ ấy trong một lúc, thì đã thừa lúc ấy mà đốt đi. Thì ra trong cái nhà thờ nhỏ đó đã có một khi dầy lửa; đã có một khi thành ra một cái lò than đỏ; cái cửa đã bị cháy, sàn ván ở dưới đã bị cháy, duy có tượng chúa *Giê-du* bằng gỗ là không cháy. Ngọn lửa chỉ bén được vào hai bàn chân, hiện mười đầu ngón chân hãy còn đen nhẻm, rồi thì lửa tạt đi chỗ khác. Người bản-xứ nói rằng phép lạ. Chúa *Giê-du* ở chỗ ấy cụt mất đầu thành ra lại không được may cho bằng ông Ki-li-xi-tô thật ngày xưa còn được toàn thân thể.

Xung-quanh tường thì đầy những chữ viết. Chỗ bên chân Đức chúa thì có chữ tên: *Henquinez*; rồi lại có những chữ tên này nữa: *Conde de Rio Maior. Marques y Marquesa de Almagro (Habana)*. Lại có những chữ tên người Pháp, có đánh dấu « ! » nghĩa là người viết có ý giận-ghét những người có tên ấy. Năm 1849 đã quét vôi lại. Thì ra các nước đã mượn bức tường đó mà sỉ-nhạ lẫn nhau.

Chính ở cửa cái nhà thờ ấy đã nhặt được một cái xác người tay cầm cái búa. Xác ấy là xác viên thiếu-úy *Legros*.

Từ trong nhà-thờ ra, bên tay trái, thì thấy một cái giếng. Trong khắp cái sân đó có hai cái giếng. Hỏi lại có gì cái giếng này lại không có thùng và không có máy tục để kéo nước? Thì họ bảo rằng vì cái giếng ấy không ai múc nước nữa. — Sao lại không ai múc nước nữa? — Vì trong riếng có nhiều xương người chết.

Người múc nước sau cùng ở cái giếng ấy là tên *Guillaume Van Kylsom*, là một người nhà-quê ở chỗ *Hougomont* đó, xưa kia làm vườn. Hôm 18 tháng sáu năm 1815 cả nhà tên ấy chạy đi trốn vào rừng.

Cái rừng ở xung-quanh chỗ nhà dòng *Villers* xưa kia trong mấy ngày đêm đã làm chỗ ẩn-núp cho cả những dân không may phải chạy giặc đó. Đến ngày nay trong rừng cũng hãy còn nhiều chỗ dị-tích, kia như những cây đốt cháy, là những chỗ dân họ đến đóng thổi-nấu ở đó.

Duy có tên *Guillaume Van Kylsom* là ở lại trong trại *Hougomont* mà canh giữ lấy dinh, anh ta chui vào trong một cái hầm mà ẩn. Quân nước Anh tìm được anh ta, lôi anh ta ra, bắt phải hầu-hạ. Quân lính đương khát, bắt anh ta đưng nước cho uống. Anh ta ra múc nước ở cái giếng ấy mà cho họ uống. Có nhiều người uống nước ấy là uống lần sau cùng. Cái giếng đó là chỗ bao nhiêu người chết đã uống nước, cho nên cái giếng này cũng chết.

Khi trận đánh xong rồi, có một việc cần-kíp là phải chôn những xác linh chết. Thì ra cái chết nó cũng có một cách riêng để bảo thủ cuộc thắng-trận; thắng-trận được vinh hiển trước rồi mà có dịch-tế theo sau. Tụ-hồ như là bệnh thương-hàn đi kèm với cuộc chiến-thắng. Cái giếng ấy sâu, họ dùng ngay mà làm cái hố xác, với vào đó ba trăm tử-thi mà khi vứt xuống có tế quá vội-vàng, chưa chắc đã là thấy người chết cả. Cứ theo lời truyền-tụng thì ngay đêm hôm ấy, có người nghe văng-vẳng thấy tiếng người rên-rỉ đâu dưới giếng.

Cái giếng ấy trơ-trọi ở giữa cái sân rộng, lại có bức tường xây nửa gạch nửa đá gập ba như cái bình che kín mất ba mặt, thành ra như một cái pháo-đài vậy. Duy còn hở có một mặt. Ngày trước đi múc nước thì ra vào đàng phía ấy. Khoảng giữa cái tường có một cái cửa sổ tròn giữ nom ra méo-mó, ý chừng là một vết đạn bắn vào. Xưa kia chừng có một bức trần che kín ở trên ba cái nếp tường ấy, hiện chỉ còn có mấy cái đầm lại đó. Cái sắt chống tường bên tay mặt thì hình như một chữ Thập. Cái đầu xuống đòm thì thấy một cái lỗ tròn sâu hoắm xây gạch xung quanh, dưới cùng thì tối mù không nom thấy chi hết, xung quanh cái giếng thì những chân tường gai-đã mọc kín cả rồi.

Mọi cái giếng ở bên nước Bỉ-lị-thì thì phía đáng trước thường hay có một tầng đá xanh. Ở cái giếng này thì không có tầng đá xanh mà lại có một cái đầm bằng gỗ, trên kê năm sáu khúc gỗ có sứng có sọc như là mấy cái *xương* to tướng vậy. Không có thùng kéo, không có dây xích mà cũng không có dòng-dọc nữa; duy trên bờ giếng chỉ còn có cái bể xây bằng đá để chứa nước mà thôi. Trời mưa xuống nước tự ở đấy, thỉnh-thoảng lại có một con chim trong rừng bay ra đến đó uống nước rồi bay đi.

Trong cái cảnh tối-tăm ấy có một cái nhà, là nhà chủ trang trại, nhà ấy hiện có người ở. Nhà ấy cửa trông ra sân. Trên cánh cửa, bên cạnh một cái bản-lề kiểu *gothique* có một cái quả nắm bằng sắt ba-cạnh đặt chéo. Ngày xưa giữa lúc viên trung-úy nước Đức *Wilda* để tay vào cái quả nắm ấy, khiến một cửa mà chạy vào trong nhà đi ăn, thì có một tên linh chúc pháo-đài nước Pháp cầm búa chém gãy mất tay.

(Còn nữa)

Lịch-sử các quan Thú-sứ, Bố-hộ ở nước ta trong cái thời-đại thuộc về Tàu

(Tiếp theo)

Thổ-Castrie nổi lên đánh Đại-tông sứ thứ 8 là Tôn-sĩ-Nghị. Nhà Tây-Sơn bèn sang làm An-nam Đô-hộ sứ, Đặt lý nhà Đường cai-trị, các nước láng-giềng thường vào cuống Giao-chân. Cảnh tấn phồ-hoá, rất có ý vào việc ngoại-hoá. Chiêu mộ thổ binh 3.000 người, hợp với quân chân Quí-châu Quảng, bằng mấy luyện tập, rồi Cảnh tự mình đem quân đi tuần người biên, các nước láng-giềng đều sợ uy, trong cõi lại được yên, lấy công làm phong tước hầu.

Lý-Trác tính rất tham ác, nên khi ấu Đại trung đồng làm An-nam Đô-hộ sứ, cậy uy-thế hiếp các dân-miền lấy một tấm nỉ đỏ, mỗi con ngựa đến Mọi đều cần giữ, còn bọn dâng tấy tạp, rất lắm vô cùng. Nam chiếu, quân-giữ đem việc đó tâu, gọi là: [illegible]-quốc, bèo đến đánh An-nam phủ. Quân ấy quay giáo làm phản. Trác sợ quá, với vàng trốn đi, cần cái chức bèn mất tích.

Thái-Tập thay Lý Trác làm An-nam Đô-hộ sứ. Tháng mười-một năm Hàm thông năm thứ ba đời Đường, nước Nam chiếu xây đình quận Giao chỉ thế rất nguy cấp. Tập thấy thế giặc mạnh quá, liệu sức mình không chống nổi, bèn đóng cửa thành cố sức giữ, và sai người về Quần-châu tâu cứu. Đến tháng giêng năm sau, giặc đánh càng ngặt, trong thành hết lương, mà quân cứu không đến, Tập biết thế không giữ lâu được nữa, bèn mở cửa thành chạy với thổ hạ đánh bạo vậy chạy; giặc đuổi đến bến đò, Tập không có đường chạy, bèn nhảy xuống sông chết.

Cao Biền tên tự là Thiên-tỷ, dòi vua Ý-tôn nhà Đường, làm phiên-hộ tướng quân. Niên hiệu Hàm-thông năm thứ tư, nước Nam chiếu vào cướp nước Annam, đánh phá thành, tin báo về kinh sư, vua Đường mới quản chia làm hai đường việc. Sau có người nói phương Bắc xa lạnh, lại có sáo nước mạnh ở chung quanh, tỉ như hay sinh sự rối loạn, triều đình đặt quan coi-trị, tất phải đóng binh phòng giữ, tốn phí rất nhiều được lợi ít mà bị hại nhiều chẳng bằng bỏ đi thì hơn, vua Võ đế nhà Hán bỏ quận Châu nhai cũng vì cớ ấy. Vua Đường lấy lời ấy làm phải xuống chiếu với các viện binh về và bỏ An-nam Đô-hộ-phủ. Cách được mấy tháng, quan nội-giám tướng quân là Tăng Khang dâng sớ xin sang khôi-phục việc Annam, vua Đường lại sai sang đặt An-nam Đô hộ phủ ở Giao-chân, bổ Nguyễn làm thứ sử Giao-châu, kiêm chức An-nam kinh-lược sứ, đem quân Sơn-đông 10.000 người sang đóng. Niên hiệu Hàm-thông năm thứ năm, vua Đường sai Trương-Mục sang thay Tăng-Khang coi việc Giao-châu, lại mộ sĩ quân đông đến 55.000 người, cử cai giáo Khâm-Kiên đánh An-nam. Khâm đóng đồng không dám đi. Bạc-hầu-Tư nhân sứ Cao Biền có thì lược, nên giao độ quyền sang kinh lý việc An-nam; vua Đường bèn phong Biền làm An-nam đô hộ, kinh-lược chiêu-thảo sứ, binh quyền giao cho Biền cả, mà triệu trương Khâm về. Năm thứ sáu quan Giám quân là Nguyễn Quy Chu, có ý ghét Biền, mới thêm sớ làm hại Biền, bèn giao Biền tiến binh: Biền đã 5.000 quân đi trước, tới Du-châu làm binh tiếp ứng, khi Biền đi rồi, Quy-chu cố đòng đồng kéo ngăn binh đi tiếp ứng. Tháng chín Biền kéo quân đến Phong-châu, quân giặc mấy nghìn người đương giữ lấn. Biền đánh úp đuổi tan hết, mở lấy lối đi qua quân ấy. Năm thứ bảy vua Nam chiếu sai Dương-tư-Tân đem 5.000 sang giúp cho Đoàn-tế-Thiên; thế giặc lại càng mạnh. Biền thân được Vi-trọng Tá phụng mệnh vua Đường đem 7.000 quân sang giúp, bèn họp quân tiến đánh quân Nam-chiếu, mấy trận đều được tin tiệp về đến Giao-châu, Quy-Chu đều đi, trong triều đương được tin đều gì cả. Vua Đường lấy làm lạ. Quy-Chu bèn giả mật sai sứng Cao-Biền đang quản ở Phong-Châu, có ý trở nói việc ấy ra. Vua Đường giận lắm, sai quan Biền-vệ tướng quân Vương-văn-Quyền sang thay, và đòi Biền về Kinh, mà sai tội nặng. Khi ấy Biền đánh về quân Nam-chiếu, tên giết nhiều vừa bắt sống giết nhiều. Tướng Nam chiếu, rất quốc vào thành, đóng cửa cố giữ, Biền vây thành hơn mười ngày, giặc vẫn không ra, tránh để sập cổ, vẫn được sai Lí Đái-Bình về, và Vương-văn Quyền với Hồ Quy-Chu đi đánh giặc khắt khành sang tới ấy Biền. Biền bèn giao việc quân cho Vi-trọng-Tá, rồi tự mình với thổ-hạ hơn một trăm người về Tây. Trước khi đi Trọng-tá sai Tăng-cần và Kinh-sư bàn tin thắng trận, đi đến Hữu-môn, trông thấy quân Nam-chiếu đã qua rồi, với vàng vào ngựa về Kinh sư. Vua Đường được tin, lại sai Hàn Lâm gia thêm cho Biền là Công-bộ thượng thư, binh mã sứ, Biền về qua Hải-môn, tập cũ, lại quay lại. Ấn Quyền là người nhát nhất ngu tối, về đi cũng theo ý Duy-Chu. Duy-Chu hung bạo thêm ác cầu tướng không phục, không ai chịu thảo lệnh, tên sắp đi, giết trên ra mặt ghét. Biền đến, lại đến quân đi đánh thì, giết được Đoàn-tế Thiên và người hướng đạo cho quân Nam-chiếu là Cao-Độc-Thành, cướp được hơn ba nghìn đầu người, còn quân thân trốn cả. Biền lại đánh hai động thường giáp nước Nam chiếu, ít ruồng và thổ-man về hàng phục đến hơn bảy vạn người. Vua Đường được tin báo, mừng lắm, mới ấn Annam Đô-hộ sứ làm Tĩnh-hải quân Tiết-độ sứ, và cho Cao-Biền làm chức ấy.

Biền nhận chức, liền khởi công đắp La-thành, chia định bờ cõi, định ngạch đồn thủ, tăng thuế, xếp đặt rất có thứ tự, nhiều người đều kính sợ yêu mến, gọi Biền là Cao-vương. Niên hiệu Hàm-thông năm thứ tám. Biền lấy tư-lệ Lí-hồi-phố đến Uông-châu đóng bộ nhiều cơ nhỏ ở dưới một nước, việc vận tải rất khó khăn, bèn mộ thổ-dân đưa đi cho thông lối vận lương, có nơi gọi là Thanh-thạch-lãnh, nổi hiểm hóc, vẫn thường truyền rằng Mã-Viện đời trước đi đóng khai nổi. Bằng có sót đánh vỡ những hòn đá, đường mới đi được, và thế mới đặt tên là Thạch-uy-lãng. Nên hậu Cao-vương nằm đầu đời vua Hy-tôn gia chức Biền là tư-không-hữu-bộ-xạ và đổi làm Tuất-binh-tiết-độ sứ, Biền dâng sớ nói chưa bọ mình là Cao-Thăng khi làm tiên phong, thường xông pha vào nơi tên đạn đã xuống xuất cho quân sĩ, nay xin để thay mình ở Linh-hải quân, Vua Đường theo lời. Biền bèn giao cho Thăng, về sang coi việc ở Thái-bình phủ. Tính ra Biền ở Giao-châu từ năm Ất-vị niên hiệu Càn-phù đến năm Mậu-tuất, cả thảy là 30 năm.

(Còn nữa) X. dịch thuật

NHÀ BÁ-CHUỘNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rừa xưng đa dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất: Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1 $ 50

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

VỚI

Trung Bắc kỳ Lâm sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-lợi, Rừng Bạc-vương)

Chính sở tại Hanoi, 62, Phố Hàng Đồng

Điện thoại số 180

CÂU, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, đã có tiếng có cây từ 7 tấc trở lên đã làm một khối.

ĐỒNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có những tại Day-cửa, Tân-yên, Đồng

Luận-ngữ cách-ngôn diễn-ca

52. Tử viết: Quân tử cố cùng, tiểu nhân cùng tư lạm hĩ.

Thích nghĩa. — Đức Thánh nói rằng: người quân tử có khi cùng khốn, nhưng khi cùng khốn cũng chỉ yên bề giữ lấy mình; không như kẻ tiểu nhân gặp khi cùng khốn thì sinh ra làm những sự càn dở.

Lời dịch

Người quân tử có khi cùng,
Yên bề nghĩa-mệnh không lòng oán vưu.
Tiểu nhân cũng khốn đám liều,
Làm càn làm dở như-ư điều xấu xa.

53. Tử-Trương vấn hành? — Tử viết: Ngôn trung tín, hành đốc kính, tuy Man-Mạch chi bang hành hĩ, ngôn bất trung tín, hành bất đốc kính, tuy nhân lý hành hồ tai!

Thích nghĩa. — Ông Tử-Trương hỏi sự đi chơi được lợi hay không lợi thì nói ở lòng ta thực hay là không thực: nếu mà ăn nói ngay thực, việc làm đốc hậu kính cẩn, thì dẫu nơi xa như châu Nam-man Bắc-mạch đi cũng nên ngại gì; nếu mình ăn nói không ngay thực, việc làm không đốc hậu kính cẩn, thì dẫu chẳng gần làng xóm cũng khó lòng mà đi được.

Lời dịch

Làm cần hậu nói thực thà.
Đường xa Man Mạch đi ra ngại gì,
Việc làm, lời nói sai đi,
Nơi gần làng xóm muốn đi khó lòng.

54. Tử viết: Khả dữ nhân cộng thiện nhi bất khả dữ chi ngộ, thất nhân; bất khả dữ ngôn nhi bất khả dữ chi ngôn, thất ngôn.

Thích nghĩa. — Đức Thánh nói rằng: người ta nói truyện cũng thấy lòng người: nếu được người biết điều hơn thấy, biết lời phải chăng mà mình không nói truyện cùng tỏ là mất người hay; nếu phải người dở dang cùng ăn không hết lời trái phải, mà mình cũng nói chuyện, thế là những lời nói của mình nói không.

Lời dịch

Có người đáng nói truyện mình,
Mà mình chẳng nói là không biết người,
Người không biết truyện thì thôi,
Mà mình cũng nói là lời mất không.

55. Tử viết: Cung tự lợi nhi hậu trách nhân, tắc viễn oán hĩ.

Thích nghĩa. — Đức Thánh nói rằng: trước tính người ta trách mình thì tự mà trách người thì hậu, nếu hay tính ra điều thì oán. Hay có người điều gì cũng trách đi trách lại mình mà trách người có chút đỉ h, nhưng thì thì mới xa những điều thị phi oán được.

Lời dịch

Tự mình mình trách mình nhiều,
Trách người thì ít khỏi điều oán vưu.

56. Tử viết: quân sư chang nhất, ngôn bất cập nghĩa, hiếu hành tiểu tuệ, nan hĩ tai!

Thích nghĩa. — Đức Thánh nói rằng: bạn bè cốt để giúp mình đạo ý, cùng giáp nhau làm điều nhân, nếu chỉ dong dài ngày tháng tâm mà chẳng ba, không bàn soạn đến điều nghĩa lý, mà lại hay muốn những điều khéo vặt như thế thì khó làm vào được con đường đạo đức mà n những điều học hoạn được.

Lời dịch

Bạn bè ngày tháng dong d
Làm điều khôn vặt nói lời
Mong gì đạo đức có phần,
Tránh điều họa hoạn xem chừng khó thay!

57. Tử viết: Quân tử bất ki ngôn nhi nhân, bất ki nhân nhi ngôn.

Thích nghĩa. — Đức Thánh nói rằng: người quân tử chẳng tin ngay lời nói phải mà dùng người, cũng ai lấy người dở mà bỏ ngay lời nói phải.

Lời dịch

Dùng người phải xét xem
Đừng tin lời nói vội vàng tin ngay,
Người dù dở nói điều hay,
Chọn tìm chớ bỏ đi ngay nữa hoài.

(Còn nữa).

Bùi-nam, Đoàn-như-Khuê.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Phong-hóa)

Ai là thủ-phạm ?..

(Tiếp theo)

III

Chàng thiếu-niên ngồi gục đầu xuống bàn, hình như bị một cái căng lực kích-thích đến trí não nên mê-mẩn. Tôi pha một ấm trà mạn, rồi đánh thức chàng dậy. Hai hàng lệ chứa chan, vẫn hãy còn ngơ ngác, tôi trông rất lấy làm cảm động. Tôi mời chàng uống nước, chàng uống ba bốn chén rồi đặng; lấy khăn chùi nước mắt, im lặng một lát, rồi thở dài mà nói rằng:

— Thưa ông, trong cái lịch sử của tôi có lắm đoạn rất là éo-le, tôi thuật lại lấy làm đau lòng mà hổ thẹn. Trong mấy tháng nay, thường tôi gặp ông, thường ông trông thấy tôi, một hai khi tôi sang tiếp kiến ông. Tôi không phải người tỉnh này. Chắc ông cũng biết.

— Phải. Tôi đến ở phố này được hơn nửa năm.

— Chúng tôi ở đây chưa đầy nửa năm. Tên tôi là Lý-Võ quê quán ở tỉnh B. N. Cha mẹ tôi sinh được ba anh em tôi. Anh tôi và chị tôi đã phương trưởng, đều ở riêng, làm ăn khá giả cả. Thân phụ tôi theo nền-nếp trong nhà, cho tôi học chữ Hán đến năm mười bốn mười lăm tuổi. Lúc bấy giờ thấy người trong thành-phố đua nhau cho con đi học chữ Tây. Thân-mẫu tôi nói mãi thân-phụ tôi cho tôi vào trường Pháp-Việt, — khi bấy giờ chưa có hạn tuổi, cách xin học còn dễ dàng hơn bây giờ — tôi học được thầy yêu bạn mến. Tôi theo học được hơn sáu năm. Việc học của tôi mỗi ngày thêm tấn-tới, nên phải đến tỉnh Hà-nội tìm thầy học. Khi tôi mới đến thành phố Hà-nội, cái gì cũng lấy làm lạ mắt lạ tai. Học được hơn một năm, có người đem tôi đi làm. Kiếm được một tháng hơn vài chục bạc, kể cũng chỉ đủ tiêu chứ không gửi về nhà được đồng nào. Mỗi khi tôi về thăm nhà, thân phụ tôi và thân mẫu tôi giục tôi xin thôi làm việc để về nhà trông nom việc buôn bán đỡ người. Anh chị tôi khuyên nhủ tôi về giúp đỡ việc cha mẹ già, mà tôi nấn ná ở Hà thành bốn năm trời. Nhà tôi giục tôi về tỉnh B. N. là cốt lo việc gia-thất cho tôi. Thân phụ tôi theo lối nho phong muốn tìm cho tôi một người thiếu nữ hiền lành đảm đang được việc buôn bán để giúp cho thân mẫu tôi. Người thiếu-nữ ấy cũng ở tỉnh B. N., tuy người không có nhan sắc nhưng có tứ-đức, ấy là điều thân phụ tôi và thân mẫu tôi vẫn lưu tâm đến, vì ngài nói rằng: « cái nết đánh chết cái đẹp ». Cái ý tưởng của tôi trái hẳn mấy cái ý tưởng ấy. Từ khi tôi đến ở thành phố Hà-nội tâm tính đổi hẳn. Mơ màng cái lý-thuyết « tự do kết-hôn ». Tưởng mình khôn lớn thì có quyền kén chọn, chứ theo cái lý tưởng hẹp hòi của các cụ ép con, sau sinh ra việc chẳng hay, lại cho là một lầm hai lỡ. Tự mình kén chọn lấy thì không còn sợ sai lầm nữa. Vì sự kén chọn ấy, tôi ít khi về thăm nhà, về phần cha mẹ và anh chị tôi cũng giận tôi lắm; hết ngọt lại xẵng hết xẵng lại ngọt, trong trí tôi bối rối, trách ngầm rằng, người trên không hiểu cái tâm nguyện của mình. Tôi buồn bực vì cảnh nhà ròng rã vài năm. Tôi để việc hôn-nhân của người thiếu nữ ở tỉnh B. N. xong đâu đấy, tôi mới định liệu việc tôi.

Một người bà con mách tôi một người ở phố H. T. Người thiếu nữ ấy tên là Giang-thị-kim-Oanh. Nhà có hai mẹ con, gia-tư thường thường bậc trung. Đã theo tân học mấy năm. Có nhiều nơi hỏi, nhưng cô ta không ưng, nên bà mẹ không nhận lời. Người bà con đưa tôi đến chơi để xem mặt Kim Oanh. Tính nết thế nào tôi chưa rõ, nhưng cái dung nhan thì tôi lấy làm bằng lòng. Vả nàng vào bậc tân nữ lưu, lo gì mà tính tình không hợp nhau. Tôi nói mãi cha mẹ tôi, ngài suy đi nghĩ lại mãi. Người mà cha mẹ tôi yêu vì hạnh, thì tôi không thuận; người mà tôi ưng, thì cha mẹ tôi sợ theo lối văn-minh cư xử tự do quá không hợp cho phong hóa nước nhà. Có tài lại có hạnh còn nói gì nữa. Chỉn e rằng tài chưa thật tài, mà hạnh không có, cái để càng thêm hại. Nhưng sau cha mẹ tôi nghĩ rằng con giai đã lớn, nên kén chọn cách mới, khỏi sao sinh ra chơi bời tập nhiễm thói phóng đãng, nên ngài cũng phải bằng lòng.

Việc cưới xin theo lối mới; tuy tiện đường xe lửa, mà dùng ô-tô; hai nhà đều dùng cách sang xa sực xỉ để quan chiêm trông vào. Cha mẹ tôi lấy thế làm xa-xỉ quá, nhưng cũng chiều lòng con. Từ người trong họ cho đến người hàng xóm, ai cũng cho là giai tài gái sắc thật là xứng đôi vừa lứa. Chúng tôi cũng nghĩ châu trần còn có châu trần nào hơn!

Được vài tháng, tôi lấy cớ cho tiện việc khỏi phải đi lại — nhưng cốt là được tự-do — xin phép cha mẹ tôi ra ở riêng. Cha mẹ tôi khuyên tôi một là xin về tỉnh nhà, hai là xin tôi để vợ chồng tiện việc coi sóc mọi công việc. Tôi không nghe vì sợ mất cái tự-do của chúng tôi. Ông xem cũng vì tình mà quên cả việc thần-hôn định-tỉnh. Bây giờ tôi mới biết bối-rối, nhưng đã chậm quá, không thể làm gì được nữa. — Cha mẹ tôi biết là trái lời tôi xin là vô ích, nên bất-đắc-dĩ thuận cho chúng tôi ở thành-phố Hà nội. Chúng tôi giọn nhà đến ở nhà nhạc-mẫu, đỡ được tiền thuê nhà. Kim-Oanh không buôn bán gì cả. Lương của tôi đủ chi dụng, có thiếu-thốn thì hoặc bà nhạc tôi cho, hoặc tôi xin thân-mẫu tôi. Ông cần lo gì cách xa hoa ở nơi phồn-hoa. Tình ân-ái thật là khăng-khít. Không những là tỏ tình âu-yếm ở trong gia đình, mà lại theo thói đời, thường giắt nhau đi đến nơi ca-trường hí-viện. Vì mùa viêm-nhiệt, tối đến, xe dong chơi bờ bể sông đến xung quanh hồ Hoàn-kiếm. Bề ngoài phong lưu rất mực, bề trong có phần tùng thiếu. Tôi cặp đôi lần hỏi, không bao giờ hề nói đến tằng thiếu, ai cốt cho Kim Oanh không đến nỗi thua chị kém em. Trong gia-đình vẫn được vui vẻ. Hềm vì một nỗi chúng tôi ra ở riêng ngót hai năm mà cha mẹ và anh em chị tôi không đến chơi bao giờ. Chắc là cả nhà tôi không ưa cái lối văn-minh mà chúng tôi theo đó. Còn chúng tôi gặm ba tháng mới về qua nhà một lần. Mỗi lần chúng tôi về đến nhà thấy cha mẹ ra vẻ buồn bực. Chắc rằng cha mẹ tôi nghĩ tôi đã thành gia thất, thì chỉ biết cái gia đình con con của tôi, ngoại giả không còn tưởng gì đến ai.

— Người nghĩ thế có lẽ không sai.

Cha mẹ tôi không còn muốn khuyên bảo tôi điều gì nữa, thỉnh thoảng tôi có túng thiếu, xin tiền thì cho. Một đằng muốn giữ cái nền nếp nho phong, một đằng muốn theo cái văn-minh mới, nên không thể không trái ý nhau được. Tôi chắc rằng phần nhiều nam nữ thiếu-niên cũng sa đường lạc lối như chúng tôi. Trong cái hoàn-cảnh chúng ta, hàng ngày mắt trông thấy cái cảnh éo le, tai nghe thấy sự luân-thường đảo ngược.

Ở chỗ thành-thị đô-hội, đưa ăn đua chơi, quen biết mỗi ngày một nhiều, chi tiêu mỗi ngày một rộng. Hiềm có ngữ tiêu vô độ. Tôi bàn với Kim Oanh xin về tỉnh nhà, — là cốt về gần cha mẹ tôi cho tiện việc sớm trưa, và cho đỡ tốn — trước nàng còn lưỡng-lự, sau tôi nói mãi nàng mới nghe. Nhân ở tỉnh H. P. thiếu người, tôi phải đổi đến. Khi tôi mới đến, tôi nhờ người quen thuê cái nhà bên cạnh. Chúng tôi đến tỉnh này chưa được nửa năm nên không quen biết nhiều người. Một vài lần nhạc-mẫu tôi xuống thăm chúng tôi. Cách hai tháng nay, anh tôi xuống chơi, ở một ngày rồi lại về tỉnh N. B ngay. Thường tôi viết thư cho cha mẹ tôi, để mời ngài xuống chơi một ít lâu, mà ngài không chịu đi. Bề ngoài tôi điềm nhiên như không, trong lòng tôi lấy làm chán nản lắm. Ngày hai buổi đi làm, về đến nhà, một vợ một chồng đàm-đạo, những ngày nghỉ có khi xem chớp bóng, có khi giắt nhau đi xem các phố. Kim Oanh biết tính tôi hay nghĩ nên ở trong nhà cả ngày. Khi nào cần mua bán gì thì đi với tôi, còn việc vặt trong nhà đã có con Sen. Tôi cũng có lúc vui cũng có lúc buồn về cảnh gia-đình. Buồn vì nỗi tôi không biết thuận lòng muốn của cha mẹ để cho người âu sầu; vui vì đã kết duyên với một người thiếu-nữ như lòng sở ước. Tôi đã kể qua cái lịch sử của tôi để ông nghe...

Lý-Võ nói đến đây ra dáng mệt. Tôi mời nước và hút một điếu thuốc lá. Chàng đứng dậy bang hăng đi đi lại lại, mồm lẩm bẩm như người điên. Tôi phải lựa nhời nói để cho chàng ngồi xuống ghế. Hai tay chống vào má, hầm hầm hỏi rằng:

— Có thể cứu được không?

— Tuy nặng, nhưng cố chữa cũng có phần còn hi-vọng.

— Ông thầy tôi phạm cái tội đại-ác này, ông cũng phải lấy làm lạ. Tôi xin nói để ông biết vì làm sao mà xẩy ra cái bi-kịch này.

(Còn nữa)

Trương-Thanh-Trai

Tân-Dân-Thuyết

(Dịch sách Tàu)

(Tiếp theo)

TIẾT THỨ VI

Bàn về quốc gia tư-tưởng

Cái bước đầu của nhân-quần thuở xưa có bộ-dân mà không có quốc-dân. Tự bộ-dân mà tiến đến quốc-dân, có tức là sự phân biệt cho văn-minh và giã-man vậy. Bộ-dân và quốc dân khác nhau thế nào? Dân-tộc hợp nhau cùng ở, tự thành ra phong tục riêng thì gọi là bộ-dân; có quốc-gia tư-tưởng, biết lo toan việc chính-trị thì gọi là quốc-dân. Thiên-hạ chưa thấy bao giờ không có tư-cách quốc-dân mà có thể thành nước được. Quốc gia tư-tưởng là thế nào? Một là đối với bản thân mà biết có quốc gia; hai là đối với triều đình mà biết có quốc-gia; ba là đối với thế-giới mà biết có quốc gia.

Thế nào gọi là đối với bản thân mà biết có quốc gia? Người ta sở dĩ quí hơn các giống động-vật khác là vì biết hợp quần. Giả sử chỉ một thân ta cô-độc đứng ở trên cõi đất thì bay không bằng giống cầm, chạy không bằng giống thú, loài người ắt phải tiêu diệt đã lâu rồi. Cho nên tự nội giới mà nói thì trong khi thái bình, tất phải mỗi người làm một việc một mình không thể kiếm nổi; tự ngoại giới mà nói thì trong khi hoạn nạn, tất phải mỗi người giúp một tay một mình không thể giữ nổi; vì thế mà cần phải có quốc gia. Người ta sở dĩ lập ra quốc gia, cũng là một sự bất đắc dĩ, tức là cái đạo mọi người cùng biết một thân không thể đứng được, mà phải cần đến mọi người cùng đoàn kết với nhau, cùng đỡ trợ cho nhau, cùng binh vực lấy nhau cùng lợi ích lẫn nhau vậy. Muốn khiến sự đoàn kết vĩnh-viễn không tan, sự đỡ trợ vĩnh-viễn không thiếu, sự binh vực vĩnh viễn không lầm, sự lợi ích vĩnh-viễn không cùng, thì tất phải mọi người đều biết rằng trên cái thân ta lại còn có một điều to lớn và trọng yếu hơn nữa. Mỗi khi nghĩ một điều gì nói một câu gì, hay là làm một việc gì tất phải chú ý về cái điều to lớn và trọng yếu ấy. Nếu không như thế thì đoàn-thể không bao giờ thành được, mà nhân đạo tất có một ngày kia phải tiêu diệt vậy.

Đó là cái nghĩa thứ nhất về quốc-gia tư-tưởng.

(Còn nữa)

M

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 13 septembre hồi 16 giờ. — Tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một cái nhà tắm tại trường Nam Sư-phạm Hanoi.

Giá tiền định là: 16.317$19

Ký quĩ tạm: 270,00

Cũng ngày ấy hồi 16 giờ 15 — Tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một kho bạc cho tỉnh Nam-định.

Giá tiền định là: 22.649$70

Ký quỹ tạm: 375,00

Phòng thương mại Hanoi nhận cho đến ngày thứ tư 15 septembre 1926 hồi 15 giờ các giấy đấu giá thuê một cái nhà chứa đồ diện tích 450 mètres carrés ở bờ sông Hanoi. Nhà ấy cho thuê hàng năm và cho thuê một phần hay cả phần.

Ngày 27 octobre 1926 hồi 15 giờ. — Tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon gọi lĩnh trưng các sổ và giấy in cho các sở Thương-chính trong năm 1927. Tiền lĩnh trưng phải khai bằng bạc và bằng xu.

Điều lệ để tại tòa ba nha Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nha Thương-chính Saigon.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Hỏa-xa phía Bắc, ở nhà la ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo hỏa-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-ương ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các toa máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này để tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo hỏa-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-hải (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$20 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đồi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 20 một dòng, các ngài chỉ mất có 4, 5 hào mà cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p.20 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, mà khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuống báo, bản-quán xin tính rẻ đi một nửa tiền.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Một miếng đất ngay cửa nhà diêm, ngót 500 thước vuông muốn bán; hỏi tại M. Bùi-xuân-Tiến; số 9 phố Neyret, *Hanoi*. 5.743

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá 4.500$00. Hỏi tại số 7, Julien Blanc, Hanoi. 5.804

Đồn-điền, ruộng. trại
(Concession, rizières, propriétés rurales)

Muốn bán cái trại 53.000 m² ở cạnh chợ Hà đông, trong có nhà bằng gụ, đèn, quạt sẵn, cây cối nhiều. Muốn giả tiền dần cũng được. Hỏi tại M. Đang-Thu, 37, phố hàng Điếu, Hanoi. 5.861

Nhà cho thuê
(Maisons à louer)

Cho thuê một cái nhà ở đường Trường bưởi, số 7. Hỏi tại bản-quán. 5.748

Cho thuê một cái nhà lớn ở phố Carreau, n° 50. Hỏi tại số 12, Rue Lamblot. 5.860

Muốn bán cái đất số 67, phố Henri-Rivière Nam-định. Hỏi tại Mme Nhi, sage-femme, Ô-mễ, Thái-bình 5.865

Đồ-đạc
(Mobiliers)

Muốn bán lại một giá-hàng mới đóng bằng gỗ tạp.(6 tủ 3 quầy) chưa sơn, chưa kính, đóng rất chắc-chắn, rộng-rãi, kiểu đẹp, vốn làm hết 450$00 nay xin tính rất hạ. Hỏi tại 119, phố hàng Bông. 5.807

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại bản-quán. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đủng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đông-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn mua đồ xứ cổ, các hạng. Hỏi tại 97, hàng Cỏ (Gambetta) Hanoi. 5.753

Muốn tậu một con ngựa tây có thể đóng xe và cưỡi cũng được. Hỏi tại nhà-báo. 5.811

Muốn mua: tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại bản-quán. 5.819

Trường học
(Écoles)

Trung-bắc Học-hiệu có lớp dạy vụ nghỉ hè. 5.756

Leçons de Violon. Musique. Solfège. S'adresser 4, Bd. Gia-Long. 5.801

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.

Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire: L. P. 126, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.795

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Thưa các ông các bà,

Tôi có một đứa con giai lên chín tuổi, tên nó là Bân, ngày mồng 5 tháng Août (tức ngày 27 tháng 6 ta) nó trốn học mà đi chơi lạc mất, người nó tầm thước vừa phải, lúc nó đi, nó có mặc quần áo cánh trắng, mũ trắng, thắt lưng xanh, tay ôm mấy quyển vở. Vậy ông bà nào có bắt được nó, làm ơn đem nó đến số nhà 12, phố Ngõ-Huyện, cạnh nhà thờ chính Hanoi, tôi xin có tạ.

Phạm-huy Lâm, kính cáo. 5.833

THÁI BÌNH

Lạc con. — Tôi có đứa con giai tên là Lê xuân Châu 14 tuổi, dong dỏng cao, xương xương người, da hơi ngăm ngăm, đầu dài dài, tóc cúp trọc, mặt tròn, mới dày tạ nhiều bỏ nhà đi chơi từ trưa hôm 19 tháng 6 ta trước (trước ngày lụt các nơi) sau cách vài hôm lụt tràn khắp mọi nơi, tôi không thấy tin tức con tôi đâu cả, đã cho đi tìm khắp mọi nơi, các tỉnh, cũng chẳng thấy tăm hơi gì cả. Vậy nay tôi nhờ các ông các bà nào thấy cháu đâu, hoặc ai đã có lòng tốt cho nó vào tạm trú trong lúc lụt lội này thì làm phúc thông tin ngay cho tôi biết để tôi đến tìm, sẽ xin tạ chuộc rất hậu. Lê-xuân-Châu mặc trong mình một cái áo cộc nhiễu có dấu chùa Hương, một cái áo trắng dài, một áo cashemire, một quần nhiễu, một đôi giầy tây verni đen và đội một cái mũ mài xám. Nó biết chữ tây, đã học lớp nhất trường Pháp-Việt. Ai biết viết thư cho tôi đề là: M. Lê-xuân-Đệ, trợ-tá huyện Phụ-dực ở Thái-bình. 5.863

Tôi có thằng con trai thứ tư tên là Hảo, năm nay 17 tuổi, hơi thấp, mặt tròn, da trắng, trán có một cái sẹo, đầu cúp tóc, trong mặc một cái áo cánh trắng, ngoài áo trắng dài, quần trắng, thắt-lưng da, về trọ học ở Hanoi, hôm thứ bảy 17-8-26 cháu có sự bất bình, nhà chủ trọ đánh dây-thép lên cho tôi ở Vĩnh-yên rằng: « cháu ốm nặng ». Khi nhà tôi về đến nơi thì thấy nói cháu đã đi mất rồi mà khi ấy nhà chủ trọ có cho người đi theo gọi về, nhưng cháu cứ chạy thẳng đường ra đằng bãi dâu bờ sông, người theo không kịp trở về. Ngay buổi chiều hôm ấy nhà tôi và các người nhà cũng đổ đi tìm nhưng không thấy.

Vì thế tôi sợ cháu quá giận, giại giột gì chăng, nên phải đăng mấy lời lên báo để ông bà nào biết làm ơn bảo cho tôi được biết tiền phí-tổn chúng tôi sẽ xin hoàn lại, và sẽ xin thân hành đến tạ ơn.

Đội Toa
5849 Buôn bán ở Vĩnh-yên

Tên tôi là Nguyễn-đình-Giải nguyên chánh-hương-hội làng Bân-yên-Nhân có đứa con gái là thị My, năm nay 15 tuổi người tầm-thước nước da sáng sủa có một nốt ruồi ở đuôi con mắt bên tay phải, gả cho con giai ông Vũ-đình-Tất ở số nhà 4 phố hàng Cót.

Hôm 25 tháng sáu năm nay (3 août 1926) nó bỏ nhà chồng mà đi mất, tôi đã hết sức đi tìm hỏi mà cũng không thấy cháu.

Vậy tôi xin có lời kính thưa cùng các ông bà xa gần thấy cháu ở đâu thời xin các ông các bà mách bảo cho hoặc viết thư cho tôi biết để tôi đến tìm cháu, để vợ chồng tôi được trông thấy mặt cháu thì tôi xin kính tạ hai mươi đồng làm tiền phí tổn, con cái ơn cha con tôi được đoàn-tụ, thì chẳng bao giờ tôi dám quên.

Nguyễn-đình-Giải
Nguyên chánh Hương-hội
làng Bân-yên-Nhân ở
5.866 phố Gia-Long số nhà 16, Hanoi

Nguyễn-thị-Gác, ở với em rể làm gác ở Đấu-xảo phố hàng cỏ, có đứa gái tên là Hiếu 9 tuổi, lạc mất hồi 3 giờ hôm 26 ta. Khi lạc nó mặc một cái quần vải thâm cũ và một cái áo nâu ngắn, đầu trọc, để chỏm, da đen ngăm ngăm, mắt lác. Vậy ông bà nào thấy cháu ở đâu xin làm phúc bảo cho mẹ con tôi được gặp nhau xin đội ơn vạn bội. 5.868

Lặt vặt
(Divers)

Bì đựng gạo, mới và cũ, mua ở chính tại xưởng dệt ra. SFATE, 18, phố Đồng-khánh, Hanoi. 5.806

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

Muốn bán một đôi chó giữ nhà giống chó « Hông-Kông » rất giữ tợn.
Hỏi tại: số 4 phố Gia-Long, Hanoi. 5.822

Thưa các ông các bà,

Bố tôi tên là Nguyễn-văn-Sửu tức là Ba-Đệ, làm nghề thợ may, lên làm tại Đàm-hồng Tuyên-quang đã bốn năm năm nay không có tin tức gì về, vậy xin các ông các bà biết chỗ bố tôi làm ở hiệu nào trên Tuyên quang, hay là bây giờ ở tỉnh nào xin làm phúc cho chúng tôi biết chỗ ở của bố chúng tôi để chúng tôi được gặp thì chúng tôi được đội-ơn các ông các bà lắm lắm. Các ông các bà có lòng chỉ bảo cho thì cứ viết thư về cho M. Huấn, Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi biết, còn tiền Timbre đàn thơ hay là tiền giây thép báo tin thì M. Huấn sẽ hoàn lại phân-minh.

Nay kính cáo
Mạo nhớn và Mạo con
5.820

Tên tôi là Nguyễn-cao-Thanh quán ở làng Khê-tang, tổng Đại-định, huyện Thanh-oai, tỉnh Hà-đông.

Tôi có lời nhờ quý báo làm ơn cho tôi một việc như sau này: Nguyên vợ tôi tên là: Vũ-thị-Lạc, 63 tuổi, đầu trọc, tóc hoa râm, chột một mắt về bên tay phải, và gẫy một cái răng hàm trên;

Bị bệnh điên đã hơn hai mươi năm nay, lúc tỉnh lúc mê, đã đi hai ba phen, tôi đã tìm về được, đến ngày 26 tháng năm annam thì lại đi mất tôi tìm đâu cũng không thấy nữa, vậy ông bà nào trông thấy người hình dạng như thế, xin làm ơn cho tôi biết tin, xin đề như sau này: M. Nguyễn-cao-Thanh, rue du Riz (cửa chợ Đồng-xuân) n° 46, Hanoi, tôi xin đến nhận và xin hoàn những tiền phí tổn.

Hay là có chết ở đâu, ông bà nào có thấy cũng xin làm ơn mà cho tôi biết được như thế, tôi xin cảm tạ vô cùng và bồi tiền tổn phí. 5.834

LE PARFUM DES HUMANITÉS

(Sử Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả: E. VAYRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển: 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển: 1.00

Ở các tỉnh, xin tính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
MẠ VÀNG
Mặt mã-não, 15 phân-kính
Máy cỗ kim có chữ dạ-quang
BẢO-ĐẢM 36 NĂM
Giá . . . . 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Beri, — HANOI
3011

Cải-lương
Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi
Tối thứ bảy 4 Septembre và chủ-nhật 5 Septembre 1926
Hát giúp dân bị lụt
diễn kịch
« BINH ĐỊA BÀ ĐÀO »
(A-Nam Trần-tuấn-Khải soạn)
Các viên tông-sự các công sở diễn
Tối thứ hai 6 Septembre 1926
PHƯƠNG-HOA
(Hồi thứ hai)
Tích chèo cổ rất hay, có nhiều giọng than văn nghe rất ảo não!

Gương soi hiệu Saint-Gobain, gương làm « Pare-brise d'Auto », khung gương làm bằng gu trạm kiểu mới, khung thiếp vàng nhiều kiểu đẹp và rẻ.
Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7, rue du Chanvre, Hanoi.
Téléphone n° 250. 3085

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1$30
Pommade Ribal
Làm cho dỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi
3028

NHÀ BÀI-CHƯƠNG
Tức là hiệu BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Sulol
và chất : Urotropine
Giá 1$30 một hộp

SÁCH LUẬT
Quan phó Binh-lương, A Dejean de la Bâtie, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :
1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)
Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả
Bán tại bản-quán

Một bà lão chết chẹt xe hỏa. — Hồi 11 giờ trưa hôm nay, ở gần ga Xuân-kiều, có một người đàn-bà tên là Cù-thị Lâm 60 tuổi quán làng Dục-tú huyện Đông-ngàn, (Bắc-ninh) bị xe hỏa cán chết. Chờ mãi đến khi có chuyến xe hỏa về Hanoi mới đưa về nhà xác.

Tin sau cùng

Paris ngày 3 Septembre 1926

Một trái khoán mới của nước Pháp

Hội-đồng quản-trị quỹ hoàn trái sẽ ấn-định tỉ lệ trả khoản, định đến tháng Octobre này thì phát hành, và có cái độc quyền buôn bán thuốc lá làm cần đảm bảo. Số tiền về trái khoán ấy cũng không to lắm.

Một cuộc hay cãi người Nga

Các phi-hành-gia Gromoff, và Rdzevita đã trở về Moscou. Bay được 7.000 kilomètres trong 34 giờ.

Việc chiến tranh ở Trung-hoa

Quân Quảng-châu đánh giết dữ dội đã chiếm được Vũ-xương, là nơi then chốt trên Dương-tử-giang, bắt sống được 60 phần trăm địch quân. Ngô-bội-Phu lui binh. Vẫn đánh nhau ở cách sách Hán-khẩu 30 kilomètres; nhiều dân rất ngại về bọn bại-binh ấy. Phụng-thiên đã cho viện binh đến.

Việc rối loạn về tôn giáo ở Mạc-tay-kha

Quan tổng-thống Calles có gởi thư cho nghị-viện Mạc-tây-kha nói rằng nếu các luật mới thi-nghiệm không được việc, thì chính-phủ sẽ xin nghị-viện sửa đổi lại.

(Indopacifi)

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Trường kỹ-nghệ thực hành. — Nay nhắc lại để các thí sinh nhớ rằng đến hôm thứ hai 13 Septembre đến nơi này thì bản trường sẽ mở kỳ thi tuyển học trò vào năm thứ nhất. Vậy đúng 5 giờ 30 sáng hôm ấy các thí sinh phải tề tựu cho đủ tại nhà trường để ứng thí.

Ai chưa gửi đơn xin ứng thí thì nên kíp gửi ngay đến quan Đốc bản trường.

Trường kỹ-Nghệ thực hành lại cháy

Tiệm nhà đã giá hay chưa ? — Vừa rồi một người lính cảnh sát tên là Lê-trần Bình, thuê nhà của M. Paul David, đến tháng, người thủ quĩ cho chủ nhà lại thu tiền, người thuê nhà đưa trả cái giấy 20$. Người thủ quĩ không có tiền trả lại, người thuê nhà bảo đưa trả lại để đem đi đổi lấy. Lại đòi xem biên lai, rồi cầm luôn cả biên lai đi, thế là đi mãi không về. Người thủ-quĩ chờ chán rồi đành về mà lại sẽ hỏi thì người cảnh sát đi vắng. Hôm sau nữa gặp hỏi, thì người cảnh sát bảo phải ngay rằng đã trả tiền rồi, *biện có biên lai trong sở*, còn hỏi gì nữa.

Người thủ-quĩ bất đắc dĩ về nói với chủ, thì người chủ nhà đã có đơn thưa người cảnh-sát ấy.

Nạn ô-tô. — Hồi 10 giờ rưỡi ngày 1er septembre ở phố Hai-dương có chiếc xe ô-tô do Ng-văn-Bách bổ lái va ngã một đứa trẻ nên 5 tuổi ở nhà số 37 cùng phố ấy cha đứa trẻ là Ng-văn-Xuân không muốn kiện người chauffeur vì-ý vì con không phải vết thương nào rặng cả.

Nạn xe đạp. — Mai Hữu Tùng và Vũ văn Mai đi xe đạp đến phố Végetal thì chạm phải nhau, không việc gì đến người, còn thì xe tên Mai bị quẹo bánh đằng trước.

Mất vì dại. — Vũ khắc Nghiêm 28 tuổi đánh rơi chiếc ví đi trong dụng cái bìa thuế thân năm 1926 và hai đồng bạc.

Điên. — Một người Khách không rõ căn cước, hình như mắc phải chứng điên thì sở cẩm đã bắt giao cho hàng-xanh để đưa đi trị.

Trốn đâu cho thoát. — Ng thị Yên ăn trộm đồ vật đáng giá 13 đồng bạc và số tiền 20 đồng bạc của tỉnh nhân là Bà văn Bái thì nay sở Cẩm đang cho đi trốc nã.

Gửi ra ngoại châu. — Ngày hôm qua sở Cẩm bắt giải 22 tên ăn mày ra ngoại châu.

Ăn cắp bạc. — Phạm văn Thiều 21 tuổi làm nghề đi ở phải bắt giải vào tòa án để xét về tội ăn cắp 17 đồng bạc của chủ là M. Avanée bán hàng cơm.

Đánh người bị thương. — Sở Cẩm vừa làm biên bản việc một người đội tây đánh hai người ta bị thương là Ng. hữu Đức chủ nhà trọ số 78 phố Lạch trầy và tên bồi xám Bùi v. Lược.

Bội tín. — Phạm v. Được tức Mai 18 tuổi, biên hàng tàu, nhà ở hộ tam Hạ-lý bị thưa bội tín 1 $ 50 sẩn chả nên phải bắt giam xét.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Giúp người bị nạn ngoài Bắc. — Được tin nhân dân mấy tỉnh ngoài Bắc bị nạn thủy tai, thì hết thảy từ bậc đàn anh, ai là người có huyết tính, cũng nên nức ra nhau tìm phương kiếm kế để cứu giúp đồng bào trong khi tai nạn. Vì vậy nên ngày 4 août vừa rồi, các viên chức các công-sở, các bực hưu quan cùng các hội-viên hội nông-công-thương-đồng-nghiệp tỉnh Thanh-hóa đã xin phép quan công sứ họp nhau lại ở hội quán hội N.C.T.D.N. để lập nên một hội-đồng cứu-tế tạm thời.

Sau khi thành lập, thì ban trị-sự hội cứu tế đã đưa đơn ngay xin phép quan Công-sứ mở cuộc lạc quyên và tổ chức những cuộc diễn kịch để lấy tiền gửi ra Bắc.

Về sự lạc-quyên, thì quan công sứ đã sẵn lòng sự độ ngay đơn của hội cứu tế vào tòa Khâm. Nhưng vì rằng sự lạc-quyên là một sự quan-hệ và vì lẽ rằng Chính-phủ bảo hộ Bắc-kỳ chưa có hiệu triện đến sự chẩn tế riêng của nhân dân các xứ, nên quan Khâm sứ Trung-kỳ đã hoãn lại chưa cho phép.

Còn về việc diễn-kịch, thì được phép quan trên và nhờ có các hội-viên hội Ca nhạc ái hữu tán trợ, nên ngày 23 và 24 Août vừa rồi, hội Cứu tế đã tổ-chức được hai buổi tuồng cải-lương ở rạp hát Cửa-bắc tỉnh Thanh-hóa, Công vì các hội viên hội cứu tế bất sức sở động lại nhờ được tấm lòng trọng nghĩa của quan Công-sứ, quan Tổng-đốc, các quan Tây, Nam rủng của nhà từ thiện trong tỉnh, cho nên hai cuộc diễn-kịch ấy được rất hoàn toàn. Vừa bán vé vừa tiền quyên trong buổi hát, vừa tiền các quan Tây, Nam gửi cho sau, cộng lại tất cả được là 500$ 42 trừ tiền chi phí hết 69$00, còn lại 431$42. Trong số tiền ấy thì ngày hôm sau hội đồng cứu-tế đã trích ra 40$ đưa trình quan công-sứ nhờ ngài gửi ra bản tỉnh bị lụt ở ngoài bắc (Thái-bình, Bắc-ninh Hải-dương và Hưng yên) để dùng về việc cứu tế dân những nơi bị nạn, còn mấy tiền còn lại thì giữ lại để sau này sẽ gửi đi.

Đến hôm 23 và 31 août vừa rồi, ban trị sự hội cứu tế lại nhờ quan công-sứ xin được phép quan coánh công-sứ Vinh vào trong ấy diễn hai buổi tuồng nữa. Dân Vinh là một tỉnh to, mà trong hai đêm ấy tiền thu nhặt chỉ được có 299p.00. Cái kết quả tầm thường ấy nguyên nhân tuy là vì sự những người tổ chức chưa có đủ thì giờ để cổ động cho khắp, nhưng có lẽ cũng vì tấm lòng lãnh đạm của phần nhiều các viên chức công nhân dân trong tỉnh Vinh đối với việc nghĩa này. Trong số tiền thu nhập ấy, trừ tiền về đi, còn thì có :

Quan phó sứ Vinh cúng . . . . . 5$00
Quan ký-sự Lallemand cúng . . 5 00
Quan thương và quan bố cúng 5.00

M. Viên-quang chủ rạp hát cũng lại 30 p 00 mà hội cứu tế đem để chi tiêu tiền phí tổn trong rạp.

Quý hóa thay tấm lòng rộng rãi của ông Viện-quang. Một người chủ rạp hát mà biết trọng nghĩa khinh tài như vậy, thật đáng treo gương cho những kẻ đem lòng gió-lạnh mà đối với sự hoạn nạn của đồng bào.

Mến tiếc 299 p. này : trừ những tiền chi phí đi, hội cứu tế sẽ gộp với số tiền còn lại trước để nhờ quan công-sứ gửi ra Bắc phân phát cho những nơi bị nạn.

Hội-đồng cứu-tế tạm-thời tỉnh Thanh-hóa lại cảo

L.T.S. — Ý kiến của quí hội đồng Thanh-hóa trên kia có lẽ không được công bằng, bản báo thiết tưởng số tiền thu được tại Vinh còn ít, là tại thành phố Vinh ít sau này sẽ tổ chức nhiều cuộc hát và cuộc lạc quyên nữa, chứ không phải là bởi sự lãnh đạm. Như vậy thì số tiền 299 đồng kỳ tưởng đã là nhiều rồi.

新民書館

Mới xuất-bản

Problèmes du Certificat d'études
Près de 800 problèmes séries avec analyses, solutions et réponses. . . . 0 p. 50

300 bài tính-đố
Khác hẳn quyển « 200 bài tính-đố ». . . . . 0 p. 30

Résumés de Leçons de choses
Cours Moyens Certificat d'études. . . . . 0 p. 25

Luận Quốc văn
Dạy đủ hết các lối văn. 0 p. 20

Tập bài thi Sơ-học Yếu lược năm 1926. . . . . 0 p. 30

Mới in lại

200 bài Tính đố
Luyện học-trò thi Sơ-học yếu-lược. . . . 0 p. 30

Quốc-văn Độc bản
Sách tập-đọc cho lớp nhì. . . . . 0 p. 40

40 bài Quốc-sử
Luyện học-trò thi Sơ-học yếu-lược — Lớp Sơ-đẳng dùng . . . . 0 p. 40

Sơ học Yếu lược toàn-thư
Cách-trí — Vệ-sinh — Địa-dư — Lịch-sử v. v. 0 p. 40

TÂN-DÂN-THƯ-QUÁN — HANOI

Hãy ăn PHOSPHATINE FALIÈRES đánh tiếng lâu nay, hân gửi dụng trong hộp thiết hàng chỉ khít kính tiền.
Đã mua chuộng cho được hộp PHOSPHATINE FALIÈRES đúng bộ tinh thần, tinh thần con nít mấy cũng, người lớn đau ruột, ông già bà cả lật nhượng, cũng là tỏ có đau lên một mạnh.
Có trở bán cũng hết — Tại chỗ thì ở Paris, 55 6, đường La Tacherie, R. C. Paris. 31.305.

MUỐN ĐỠ TỐN TIỀN
Muốn cho quần áo được trắng trẻo và thơm tho : Các ngài nên mua Savon « HIỆU ĐẦU THỎ » (Le Lapin) là một thứ sà-phòng rất tốt, không hao, đã nổi tiếng ở khắp cõi « Đông-pháp » này :
Ở Hanoi và các Hiệu tạp-hóa lớn các tỉnh đều có bán.
Mua buôn xin hỏi Hiệu Đắc-Bằng, N° 72, phố hàng Bồ Hanoi.
Giấy mới số 341.
P. S. Sà-phòng hiệu « ĐẦU THỎ » này đã duyệt tại Tòa, bản-hiệu giữ độc-quyền, cấm không ai được làm giả.
3092

SÁN-NHIÊN-ĐÀI
Tối thứ bảy 4 Septembre
MẪU TỬ ĐOẠN VIÊN
Là tích ông Giáp-Hải ở Bát-tràng, giữa công-chúa thủy-cung, sau đó nhận được mẹ.
Tối chủ nhật 5 Septembre
ĐỨC THÁNH CHÈM
Là tích kể một chuyện ta giao thiệp với nước Tàu. Tích này lại tỏ ra việc uy linh thánh thần.
Tối thứ hai 6 Septembre
THAM VÀNG BỎ NGÃI
Có vai đào là Lâm-thị vì thấy Cường-Hùng lắm tiền mà bỏ Mã-sinh, rất là nực cười.
3076

Tại hiệu CHARMEUSE
Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)
CÓ BÁN :
Các thứ mũ nỉ, dạ, dân-bà, trẻ-con ; — tất tay, tất chân, khăn ; — áo dân-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy dân-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo sơ-mi đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo sơ-mi cellular, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.
Vừa mới sang mũ cát-kết cho sốp-phơ, khăn quàng cổ lụa.
Hiệu « CHARMEUSE » BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TÂY RẤT RẺ. 3064

NHẬN DỊP BẠC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng
Hiệu tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những mớn hàng sau này : Giấy gai tây để khâu bàn, vòng là các thứ Bas gọi Bực Xanh, rực Tím, bao cổ, bao mới, đều có cả. Hiệu tôi lại có bán các thứ : Nước Hoa, Sáp Thơm và Bột Mắy hiệu « EDAC ». Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. Ai giá bảy giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ba tới 3 $ 15, vậy bởi giá được hạ nhiều tôi xin biếu các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, những sự mua ngay, bảo cổ dịp này chính là cổ hoài mà không mua hàng trên này bao chạy tiền. Kính cáo.
ĐỐC-LONG-TỬ, Rue des Pavillons-Noirs số 11, Khê Hàng Mã-Mây) Hanoi

Chè mới đã đến
Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên-tâm và ô-long mới như sau này :
Chè Kim thái liên tâm ô-long
» Kông-thái » »
» Tâm-nguyên » »
Chè như-ý liên-tâm
» Tam-hi »
» Ngũ-phúc »
» Long-thái »
» Kim-mậu »
» Minh-thái »
» Tân-thái »
Những thứ chè này là rất tốt, cánh nhỏ và nước xanh, mà mùi hương lại đượm. Chỉ có bản-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều ngài công-nhận cho là một thứ chè tốt. Vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho. Bản-hiệu lấy làm hân-hạnh lắm.
KIM-THÁI kính cáo
3 Rue des Cantonnais Hanoi.
3066

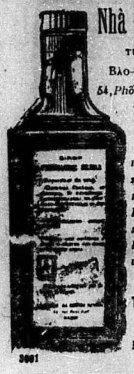
Hoàng-Quang-Thiện
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.

Rượu bổ-đào :
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG


Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn lắm không ai có thể tin được!
Xin xem kỹ và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!
Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.
Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.
Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.
Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.
3081

MỘT CÁI CÁO-BẠCH
Không phải là cáo-bạch, mà ai bảo là cáo-bạch cũng không cãi.
Hương-ký chủ nhân đi chụp các cảnh thắm ở vùng nước lụt, được hơn 40 bức ảnh, mỗi bức anh túc là một bức « CƠ DẦN-ĐÓ », ai trông thấy cũng phải cảm-động. Bán từ một hào (0$10) trở lên, ai cho bao nhiêu cũng nhận, mà số tiền ấy lại xin đem tất cả để thêm lấy tiền đong gạo đi phát các vùng nước lụt. Mời đong-bào chiếu-cố.

VỆ-SINH-BÁO
Direction : 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96
Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không. Vậy chi nay mai là một vạn báo biếu không và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kíp gửi, kẻo muộn.
Nay làm sổ mới, vậy ngài nào xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho thì mới có lên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.
Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài viết thư thật vắn-tắt, với cốt nhất là biên tên và chỗ ở cho rõ.
Ở góc bức thư, xin để to tên tỉnh các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi, xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.
VỆ-SINH-BÁO
3002



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm; hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BỔ 1$ 40

3001

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ nóc nhiều, hàng tân nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ như the, nuyến, lĩnh, lụa, bằng, quế, sơn sơn. và hàng Saigon như lĩnh, the, sơn sơn.

Nay mới có độ các mùi, làng thâm, mapa đen và nỗi màn rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ mà không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu sin gửi contre remboursement.

Cần-bạch
YU-WO-TSEONG

3015



MỤN - SANG ĐỘC LÁT - GÌ TRẦY UA ĐAU GẮN - NHỨC NHỐI NHỨC GÂN CỐT

SƯNG MÌNH NHỨC GÂN VÌ MÁU SANH GHẺ CHỐC

CHO ĐƯỢC HỦY TUYỆT CÁC SỰ ĐAU ĐỚN NHỨC NHỐI

Nếu mà phải chịu các sự đau đớn khốn cực, ngoại trừ các bịnh đau ngoài da, thì là bịnh sưng gân, đau gân cốt, đau và sưng trong tử cung, đau mấy cái lắt léo, nhiều khi nó đau nhức thấu lên trên đầu, dưới chân thì sanh ung độc, chảy máu, chảy mủ, chảy nước vàng.

Những bịnh khốn khó ấy cũng bởi huyết hư mà sanh ra.

Bởi vậy muốn hủy tuyệt muôn ngàn sự tai hại ấy, bịnh hoạn ấy thì phải tìm biết tại nơi máu huyết mà sanh ra.

Thuốc *DÉPURATIF RICHELET* thì làm cho huyết trở nên tốt, nhiều ông danh sư đại tài đều rập một tiếng mà chứng rằng : thuốc *DÉPURATIF RICHELET* là một thứ thuốc hiệu nghiệm mới tìm để khử trừ các chứng bịnh vì máu huyết, nó làm cho trở nên tinh khiết.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ trừ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirene ở miền nhà hát tây, Sài-gòn.

Nếu rất mà hết thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 8, Rue de Belfort, BAYONNE (Basses Pyrénées).



Pour soigner vos douleurs soignez vos reins !

Lorsque les reins sont faibles (mal de dos) les impuretés et l'acide urique restent dans le sang.

Le lumbago, les douleurs du rhumatisme, de la sciatique, de la goutte, les enflures des chevilles sont soulagées et, peu à peu disparaissent par l'emploi des Pilules Foster qui fortifient les reins et chassent l'acide urique.

Les hommes comme les femmes, dont si souvent la santé laisse à désirer par suite de nombreux malaises : vertiges, lassitude, fourmillements dans les doigts, points noirs devant les yeux, albumine dans les urines, ont intérêt à employer les Pilules Foster ; elles donnent dans ces cas des résultats souvent inespérés.

PILULES FOSTER
pour les Reins et la Vessie

La boîte : 7 fr. 80 — La double-boîte : 14 fr.
Toutes Phies mes fres, H. Binet, pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17e).

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . 0$20

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :
PHARMACIE CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

3002

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tác khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
56 phố 56, phố Tràng-tiền
HANOI

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT RÁCH-NHẤT, BỆNH SỐT RÉT RÙNG NÊN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

Thuốc Sáng, hiệu viên
Thí dụ có các thuốc đặc Pháp toàn chung một thứ thuốc này.
Gửi mẫu thí tận nơi nếu cần
Mua chỉ thuốc LACROIX, 20-21, Rue Pétiquin de Girard — PARIS.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu dầu nai)

Một vị độc-giả có viết thư hỏi chúng tôi về cái giá-trị và cách dùng thuốc *Dragées Rabuteau* thế nào, vì ngài đã nhờ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu dầu nai) ấy mà khỏi được bệnh hao tổn tinh thần, mỏn mỏi sức khỏe, mà đã chuyển thành ra bệnh đau dạ dày và đau gân cốt.

Vậy xin kể ra sau này : Thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu dầu nai) này bào-chế có chất sắt là một chất rất bổ về đường khí huyết, lại có khí đạm-iam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bợn bẩn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh sao và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có những mụn mọc sần sần lên ở mặt. Đàn bà con gái thì nguyệt kỳ không đúng, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu dầu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được Lác biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nên hễ gửi qua đây nhờ mua thì gửi tiền cho hết : hễng có tiền gửi cho giấy mua thì bản quán không trả lời. Mua báo thì tính từ ngày hoặc mồng một tháng này trở đi cho mạnh.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

● *Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :*

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Pilules de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính ăng mấy dọt.

Giá tiền 0$80

1001

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nồng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau nhức khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

● **0$80 một ống sáu cachets** ●

LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi





Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp đã chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đã các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gởi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chữ nhân

Khăn tây, 7 7 7 , 3$80 - 3$00 | Lượt, , 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$80

Mũ nút chai : 3$00 - 2$50

DẦU "CRÉSYL" THIỆT
và sự hiệu nghiệm chắc chắn đã thử theo cách bác học, thì có một mình hiệu

CRESYL-JEYES

ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH OẠN — LÀM HẾT HƠI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HÁM

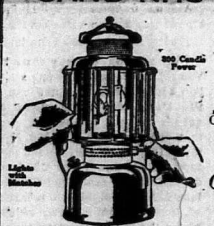
PHÒNG NGỪA BỊNH OẠN linh-nghiệm thật, những là bịnh giác-ười, thiên-thời, te-thấp, ôn dịch thú vật.
THIỆT HỮU ÍCH trong xứ thuộc địa, để dùng mà rửa rạy nhà cửa khỏi độc-địa, để rắc trong đồng hai, đất hôi lấy con khỏi đẻ quá.
KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG mà trừ các vật thú độc, trùng rệ, muỗi mòng, bọ chét, gián mối và ghẻ-nhẹn.

Có một mình thứ dầu "CRESYL-JEYES" đặng trọn trừ hết hơi hám mọi thứ.
HÃY CỨNG CỘI ĐỒNG CHỊU lấy trong nơi không có nhãn hiệu "CRESYL-JEYES"

ĐÈN MĂNG-SÔNG

(LAMPE COLEMAN)

SÁNG NHƯ SAO BĂNG!



Rứt tiện cho các nhà sang-trọng và các khách-sạn ở khắp các nơi không có đèn điện

Cách dùng rất giản-dị ! Thắp không tốn !

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những đinh-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3010

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

ĐỒ DÙNG TRONG VỤ VÀO HỌC

VỞ HỌC TRÒ 36 trang có kẻ ngang và kẻ ô. Mỗi quyển:	0$04
VỞ HỌC TRÒ « Incroyable » 50 trang. Mỗi quyển:	0$06
COMPAS có quản bút và bút chì	0$08
BÚT CHÌ ĐEN « Le Français » . . . . Một tá :	0$36
BÚT CHÌ CÁC MÙI « Ennegé ». Một bao 6 cái :	0$17
TỰ VỊ « Larousse ». In năm 1926	1$90
MUSETTE bằng da 31 c/m.	0$92
NGÒI BÚT « Sergent-Major » . . . . Một hộp 100 :	0$40
HỘP ĐỰNG bút có vẽ có khóa.	0$40
TÚI SÁCH bằng da, 37 × 26.	1$30
BỘ ĐỒ dùng cho học trò, túi da hoa đá, 14 cái có dạo con.	2$10

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tư năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lạng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIÂY NÓI SỐ 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

EXO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm về dân bà ở cữ . . . . . Một lítre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phải rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulateur du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, hàn-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu



VỚI 20 QUAN, QUÝ-KHÁCH CÓ THỂ KIẾM ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Lần sau phải xổ ngày 30 quan vé trúng 15 tháng mười tháng đúng 30 quan theo như các điều khoản nói trong luật (Như vậy mỗi ngày chỉ độ ra mấy xu, có thể làm nên giàu có được).

Nếu tiền lần đầu được ngay cái số vé, chỉ mình mình có quyền nhận, mà lần rút số sau cũng được đợ, như thế đã đông bội tiền rồi vậy, nếu vé của mình trúng số được lĩnh nguyên số tiền. Mỗi số vé PANAMA thì nào cũng trúng một lần, giá tiền lớn từ 500.000 cho đến một 4.000 quan, không có cũng được hoàn lại 400 quan.

Thực là một cách đặt lời chắc chắn và lợi nhất

Có đến 900 triệu quan được trúng số

Bán từ những số được trúng số giữ cho người đợ cuộc không lấy tiền, vì mỗi kỳ xổ số trong bốn kỳ hàng năm

Ngày 15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn đợ cốc cuộc rút số, thì gửi 20 quan đến nhà

BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL, Rue Paperi, MARSEILLE (France)